

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI CHẤP THUẬN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.



# BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐẮK LẮK

(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 40.03.000058 do Sở Kế hoạch – Đầu tư Tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 31 tháng 03 năm 2005; đăng ký thay đổi lần thứ I ngày 21 tháng 4 năm 2006; lần thứ II ngày 21 tháng 12 năm 2009 số 6000177738, lần thứ III ngày 22 tháng 04 năm 2010)



## ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

(Đăng ký giao dịch số: . . . /ĐKGD do..... cấp ngày . . . tháng. . . năm . . .)



Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

1. Công ty Cổ phần Du lịch Đắk Lắk (Daklak Tourist)  
03 Phan Chu Trinh – Thành phố Buôn Ma Thuột – Tỉnh Đắk Lắk  
Điện thoại: 0500 – 3852 108 / 3852 322 Fax: 0500 – 3842 115  
E-mail: [daklaktourist@daklaktourist.com.vn](mailto:daklaktourist@daklaktourist.com.vn) Website: [www.daklaktourist.com.vn](http://www.daklaktourist.com.vn)
2. Công ty Cổ phần Chứng khoán Phương Đông  
194 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1. Tp. Hồ Chí Minh  
Điện thoại: (84-8) 3914 4290 Fax: (84-8) 3914 2295  
E-mail: [ors@ors.com.vn](mailto:ors@ors.com.vn) Website: [www.ors.com.vn](http://www.ors.com.vn)

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: **Lê Trung Châu**

Điện thoại: 0500 – 3852 108 / 3852 322

Chức vụ: **Tổng Giám đốc**

Fax: 0500 – 3842 115

# CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐẮK LẮK

(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 40.03.000058 do

Sở Kế hoạch – Đầu tư Tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 31 tháng 03 năm 2005)



## ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Tên cổ phiếu : Công ty cổ phần Du lịch Đắk Lắk

Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần

Tổng số lượng đăng ký giao dịch : 9.307.415 cổ phần

Tổng giá trị đăng ký giao dịch : 93.074.150.000 đồng

### TỔ CHỨC KIỂM TOÁN

#### ❖ Công ty TNHH BDO VIỆT NAM

Địa chỉ: Cao ốc Indochina Park Tower – Lầu 2, 04 Nguyễn Đình Chiểu Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: (84-8) 622 00 237

Fax: (84-8) 622 00 265

### TỔ CHỨC TƯ VẤN CAM KẾT HỖ TRỢ

#### ❖ Công ty Cổ phần Chứng khoán Phương Đông (ORS)

Địa chỉ: 194 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 3914 4290

Fax: (84-8) 3914 2295

Email: [ors@ors.com.vn](mailto:ors@ors.com.vn)

Website: [www.ors.com.vn](http://www.ors.com.vn)

# MỤC LỤC

<b>I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO .....</b>	<b>1</b>
<b>1. Rủi ro về kinh tế .....</b>	<b>1</b>
<b>2. Rủi ro về luật pháp .....</b>	<b>1</b>
<b>3. Rủi ro về đặc thù .....</b>	<b>1</b>
<b>4. Rủi ro khác .....</b>	<b>2</b>
<b>II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN .....</b>	<b>3</b>
<b>1. Tổ chức đăng ký giao dịch: .....</b>	<b>3</b>
<b>2. Tổ chức cam kết hỗ trợ .....</b>	<b>3</b>
<b>III. CÁC KHÁI NIỆM .....</b>	<b>3</b>
<b>IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT.....</b>	<b>4</b>
<b>1. Giới thiệu chung về tổ chức niêm yết .....</b>	<b>4</b>
<b>2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....</b>	<b>4</b>
<b>3. Cơ cấu tổ chức của Công ty .....</b>	<b>6</b>
<b>4. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty .....</b>	<b>7</b>
<b>5. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty, danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ và cơ cấu vốn điều lệ tại thời điểm ngày 31/03/2010.....</b>	<b>10</b>
<b>6. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch, những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch .....</b>	<b>11</b>
<b>7. Hoạt động kinh doanh.....</b>	<b>11</b>
<b>8. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong các năm 2008 và 2009.</b>	<b>20</b>
<b>9. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành .....</b>	<b>23</b>
<b>10. Chính sách đối với người lao động .....</b>	<b>27</b>
<b>11. Chính sách cổ tức .....</b>	<b>29</b>
<b>12. Tình hình tài chính.....</b>	<b>29</b>
<b>13. Hội đồng quản trị, Ban Giám Đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng.....</b>	<b>32</b>

14. Tài sản.....	48
15. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2010.....	49
16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch .....	51
17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu chào bán.....	51
18. Thông tin về việc phát hành cổ phiếu của Công ty .....	52
<b>V. CỔ PHIẾU ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH .....</b>	<b>52</b>
1. Loại cổ phiếu: <i>Cổ phiếu phổ thông</i> .....	52
2. Mệnh giá: <i>10.000 đồng/cổ phần</i> .....	52
3. Tổng số chứng khoán đăng ký giao dịch : <i>9.307.415 cổ phiếu</i> .....	52
4. Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của Công ty: .....	52
5. Phương pháp tính giá: .....	53
6. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài .....	53
7. Các loại thuế liên quan .....	54
<b>VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC NIÊM YẾT .....</b>	<b>57</b>
a. Tổ chức Kiểm toán .....	57
b. Tổ chức Tư vấn .....	57
<b>VII. PHỤ LỤC .....</b>	<b>57</b>

## I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

### 1. *Rủi ro về kinh tế*

Kinh tế xã hội nước ta đang trên đà phát triển ổn định, hoạt động xuất nhập khẩu và giao thương quốc tế ngày càng được mở rộng, cơ sở hạ tầng đang trong giai đoạn xây dựng - hình thành, ngày càng nhiều doanh nghiệp nước ngoài đầu tư vào Việt Nam... Đây chính là những động lực mạnh mẽ thúc đẩy sự tăng trưởng tất cả các ngành trong nền kinh tế nói chung và của ngành Du lịch nói riêng. Mặc dù vậy, nền kinh tế luôn luôn phải đối đầu với những khó khăn thách thức lớn như khủng hoảng kinh tế toàn cầu, khu vực, bất ổn chính trị, bệnh dịch, hạn hán, thiên tai, bão lụt nghiêm trọng... Là một Công ty hoạt động trong ngành dịch vụ Du lịch, dịch vụ giải trí nên hoạt động kinh doanh của Công ty chịu ảnh hưởng trực tiếp từ sự tăng trưởng hoặc trì trệ của cả nền kinh tế nói chung. Nền kinh tế tăng trưởng và phát triển thì thu nhập của dân cư sẽ tăng và theo đó nhu cầu về du lịch, giải trí, nghỉ dưỡng,... sẽ tăng. Ngược lại, nếu kinh tế trì trệ thì hoạt động của Công ty cũng sẽ kém hiệu quả.

Trong tình hình kinh tế hiện nay tỷ lệ lạm phát đang ở mức khá cao, tốc độ tăng trưởng GDP của nước ta có xu hướng chậm lại. Điều này sẽ ảnh hưởng đến tất cả mọi mặt của ngành kinh tế nói chung và ngành du lịch nói riêng. Tuy nhiên với các chính sách kiềm chế lạm phát quyết liệt của chính phủ, sự đồng thuận của tất cả các thành phần trong nền kinh tế thì vấn đề lạm phát sẽ được khống chế trong thời gian tới, góp phần thúc đẩy tăng trưởng bền vững cho nền kinh tế.

### 2. *Rủi ro về luật pháp*

Khi tham gia thị trường chứng khoán Niêm yết UpCoM, Công ty chịu sự điều chỉnh của Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Đồng thời, Daklak Tourist là một công ty cổ phần hoạt động theo Luật doanh nghiệp nên sự thay đổi về chính sách của Nhà nước sẽ ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh và quản trị của doanh nghiệp. Mặt khác, các quy định pháp luật, các văn bản luật và dưới luật có liên quan vẫn còn đang trong quá trình hoàn thiện, do đó sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra, có khả năng ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động quản trị và kinh doanh của doanh nghiệp.

### 3. *Rủi ro về đặc thù*

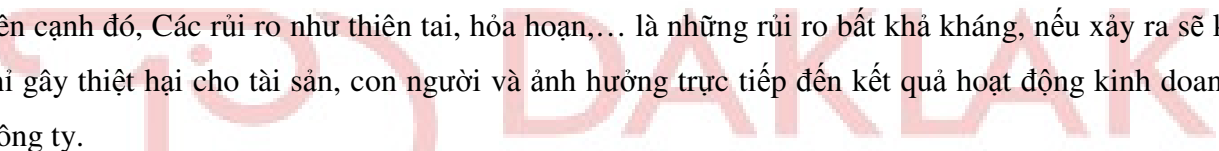
Hoạt động du lịch sẽ chịu tác động mạnh trước nguy cơ chiến tranh, khủng bố và bất ổn chính trị. Tuy nhiên Việt Nam và một đất nước ổn định về kinh tế chính trị, các dân tộc anh em cùng chung sống đoàn kết, hòa thuận dưới một mái nhà nên đây không phải rủi ro lớn đối với Công ty.

Những rủi ro về tỷ giá hối đoái, giá cả tiêu dùng cũng là một nhân tố tác động đến ngành du lịch nói chung và hoạt động kinh doanh của Công ty nói chung. Những rủi ro này sẽ làm giảm sút khách hàng và hoạt động kinh doanh của Công ty. Trước tình hình biến động của nền kinh tế thế giới trong năm 2008 và 2009, với chính sách tỷ giá hối đoái linh hoạt và tiềm năng tăng trưởng của nền kinh tế quốc gia thì Việt Nam là điểm đến rất hấp dẫn của dòng vốn đầu tư và tiêu dùng quốc tế, khả năng thu hút du khách quốc tế của ngành du lịch cũng được nâng cao.

Với một địa phương có nhiều tiềm năng về du lịch như Đắk Lắk nên để tồn tại và phát triển thì Công ty phải đối mặt với môi trường cạnh tranh gay gắt. Tuy nhiên, với bề dày truyền thống và kinh nghiệm lâu năm, sự hợp tác tích cực từ các cổ đông lớn như Tổng Công ty du lịch Sài Gòn, Tổng Công ty Bến Thành,... thêm vào đó Công ty được sự tín nhiệm cao của chính quyền địa phương nên Công ty đã dần khẳng định được vị thế của mình trên thị trường.

#### **4. Rủi ro khác**

Bên cạnh đó, Các rủi ro như thiên tai, hỏa hoạn,... là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ không chỉ gây thiệt hại cho tài sản, con người và ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.



## II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

### 1. Tổ chức đăng ký giao dịch:

Ông : Lê Ngọc Cơ Chức vụ : Chủ tịch Hội đồng quản trị

Ông : Lê Trung Châu Chức vụ : Tổng Giám đốc

Bà : Nguyễn Thị Sáu Chức vụ : Kế toán trưởng

Ông : Ninh Văn Hiền Chức vụ : Trưởng ban kiểm soát

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

### 2. Tổ chức cam kết hỗ trợ

Đại diện theo pháp luật: Bà : Vũ Hồng Hạnh Chức vụ : Tổng Giám đốc

Bản công bố thông tin này là một phần của Hồ sơ đăng ký giao dịch do Công ty Cổ phần chứng khoán Phương Đông tham gia lập trên cơ sở hợp đồng cam kết hỗ trợ với Công ty Cổ phần Du lịch Đắk Lắk. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Du lịch Đắk Lắk cung cấp.

## III. CÁC KHÁI NIỆM

- Công ty: Công ty cổ phần Du lịch Đắk Lắk
- Tổ chức đăng ký giao dịch : Công ty cổ phần Du lịch Đắk Lắk
- Daklak Tourist : Tên viết tắt của Công ty cổ phần Du lịch Đắk Lắk
- ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông
- ORS: Công ty Cổ phần Chứng khoán Phương Đông

- UBCKNN: Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- HĐQT: Hội đồng Quản trị
- BKS: Ban Kiểm soát
- SCIC: Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước

#### IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT

##### 1. Giới thiệu chung về tổ chức niêm yết

- Tên gọi Công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐẮK LẮK
- Tên giao dịch quốc tế : DakLak Tourist Joint-stock Company
- Tên viết tắt : DakLak Tourist
- Logo : 
- Trụ sở : 03 Phan Chu Trinh – Thành phố Buôn Ma Thuột – Tỉnh Đắk Lắk
- Điện thoại : 0500 – 3852 108 / 3852 322 Fax: 0500 – 3852 865
- E-mail : daklaktourist@daklaktourist.com.vn
- Website : [www.daklaktourist.com.vn](http://www.daklaktourist.com.vn)

##### 2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Du lịch Đắk Lắk được thành lập ngày 31 tháng 03 năm 2005 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 40.03.000058 do Sở Kế hoạch – Đầu tư Tỉnh Đắk Lắk cấp (đăng ký thay đổi lần thứ I ngày 21 tháng 4 năm 2006; lần II ngày 21 tháng 12 năm 2009 số 6000177738, tiền thân là Công ty Du lịch Đắk Lắk, một doanh nghiệp Nhà nước trực thuộc Ủy ban nhân dân Tỉnh Đắk Lắk.



Ngày 21 tháng 02 năm 2005 theo quyết định số 302/QĐ-UB của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Tỉnh Đắk Lắk chuyển Công ty Du lịch Đắk Lắk thành Công ty cổ phần Du lịch Đắk Lắk hạch toán kinh tế độc lập.

#### Quá trình tăng vốn điều lệ:

Vốn điều lệ ban đầu của Công ty là **22.571.420.000** đồng, vốn điều lệ hiện nay là **93.074.150.000** đồng. Quá trình tăng vốn điều lệ của Công ty như sau:

- Năm 2005: Vốn Điều lệ Công ty là **22.571.420.000** đồng (theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 40.03.000058 do Sở Kế hoạch – Đầu tư Tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 31 tháng 03 năm 2005).

- Năm 2006: Vốn điều lệ Công ty tăng thêm **67.714.260.000** đồng.

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường thông qua ngày 30/11/2006, Công ty phát hành thêm **6.771.426** cổ phần (tương đương **67.714.260.000** đồng) cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 3:1, giá phát hành 10.000 đồng/cổ phiếu. Số lượng cổ phần phát hành thêm được phân phối qua nhiều giai đoạn như sau:

- ❖ Năm 2006: phát hành **1.348.945** cổ phần (tương đương **13.489.450.000** đồng) cho cổ đông hiện hữu.

- ❖ Năm 2009: phát hành **5.422.481** cổ phần (tương đương **54.224.810.000** đồng), trong đó:

- ✓ Phát hành **4.046.231** cổ phần cho cổ đông hiện hữu theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 383/UBCK-GCN của UBCKNN cấp ngày 23/03/2009.

- ✓ Phát hành **1.376.250** cổ phần cho Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC). Số lượng cổ phần phân phối cho SCIC là số lượng cổ phần mà cổ đông hiện hữu đã từ chối mua trong tổng số cổ phần phát hành thêm.

- Năm 2008: Vốn Điều lệ Công ty tăng thêm **2.593.950.000** đồng.

Vốn điều lệ của Công ty tăng thêm 2.593.950.000 đồng từ nguồn thuế thu nhập doanh nghiệp được miễn từ năm 2005 đến năm 2007. Năm 2005 được miễn giảm 968.640.000 đồng, năm 2006 được miễn giảm 969.330.000 đồng, năm 2007 được miễn giảm 655.980.000 đồng (theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 26 tháng 09 năm 2008). Số lượng cổ

phần tăng thêm được phân phối cho cổ đông hiện hữu tương ứng với tỷ lệ cổ phần đang sở hữu.

- **Năm 2009:** Vốn Điều lệ Công ty tăng thêm **194.520.000** đồng.

Vốn điều lệ của Công ty tăng thêm 194.520.000 đồng từ nguồn thuế thu nhập doanh nghiệp được miễn năm 2008 (theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 25 tháng 03 năm 2009). Số lượng cổ phần tăng thêm được phân phối cho cổ đông hiện hữu tương ứng với tỷ lệ cổ phần đang sở hữu.

Đến ngày 31 tháng 03 năm 2010 Công ty đã hoàn tất các thủ tục đăng ký tăng vốn điều lệ lên **93.074.150.000** đồng.

### 3. Cơ cấu tổ chức của Công ty

Trụ sở chính: **CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐĂKLẮK**

Địa chỉ: 03 Phan Chu Trinh – Thành phố Buôn Ma Thuột – Tỉnh Đắk Lắk

Điện thoại: 0500-3852 108 / 3852 322

Fax: 0500-3842 115

E-mail: [daklaktourist@daklaktourist.com.vn](mailto:daklaktourist@daklaktourist.com.vn)

Website: [www.daklaktourist.com.vn](http://www.daklaktourist.com.vn)

Công ty được mở Văn phòng đại diện, Chi nhánh và Địa điểm kinh doanh tại các tỉnh, thành phố trong nước và ngoài nước theo quy định của Pháp luật Việt Nam và Nước sở tại.

Công ty hiện có các chi nhánh và địa điểm kinh doanh sau:

#### DANH SÁCH CHI NHÁNH CỦA CÔNG TY

STT	Tên	Địa chỉ	Tel
1	Du lịch Hồ Lắk	Thị trấn Liên Sơn – Huyện Lắk – Tỉnh Đắk Lắk	(0500) 3586 184
2	Khách sạn Thăng Lợi	Số 01 Phan Chu Trinh – TP. Buôn Mê Thuột	(0500) 3857 615 (0500) 3857 621
3	Khách sạn Cao Nguyên	Số 65 Phan Chu Trinh – TP. Buôn Mê Thuột	(0500) 3851 913 (0500) 3855 963
4	Khách sạn Thành Công	Số 51 Lý Thường Kiệt – TP. Buôn Mê Thuột	(0500) 3858 727 (0500) 3858 243

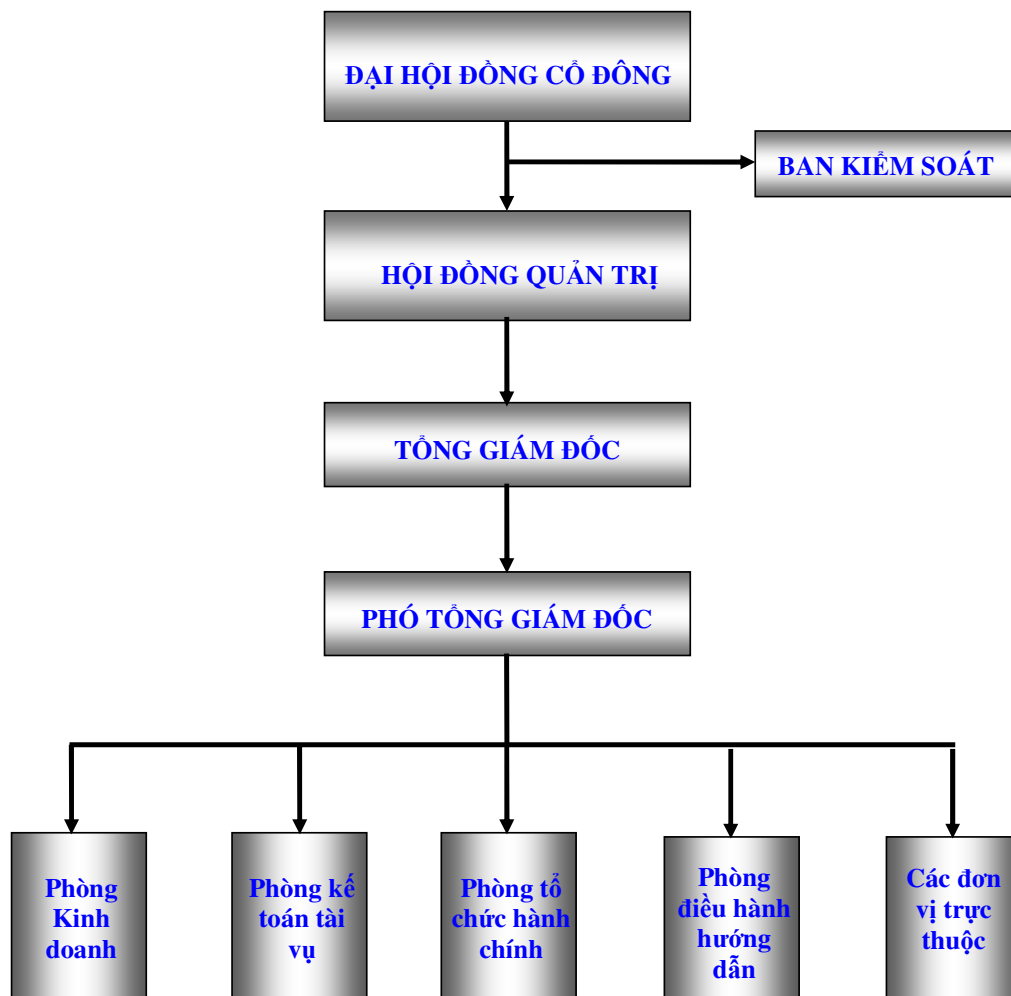
STT	Tên	Địa chỉ	Tel
5	Công viên nước Đắk Lắk	Km 4, Quốc lộ 14 – phường Tân An – TP. Buôn Mê Thuật	(0500) 3950 381

#### 4. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

Mô hình tổ chức quản lý của Công ty cổ phần Du lịch Đắk Lắk như sau:

- Hội đồng quản trị: 07 người
- Ban kiểm soát: 03 người
- Ban Tổng Giám đốc công ty: 04 người, gồm:
  - o 01 Tổng Giám Đốc
  - o 03 Phó Tổng Giám Đốc
- Các phòng ban và đơn vị trực thuộc:
  - o Phòng Kinh doanh
  - o Phòng Kế toán Tài vụ
  - o Phòng Tổ chức hành chính
  - o Phòng Điều hành hướng dẫn
  - o Các đơn vị kinh doanh trực thuộc

### MÔ HÌNH TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP



– **Đại hội đồng cổ đông**

Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, được tổ chức mỗi năm ít nhất một lần, có quyền quyết định chiến lược phát triển của Công ty, kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, thông qua nghị quyết các vấn đề như bổ sung và sửa đổi Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, loại cổ phần và số lượng phát hành cổ phần, mức cổ tức chi trả cho cổ đông hàng năm, thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát... Đại hội đồng cổ đông có quyền bầu, bãi nhiệm thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, phê duyệt việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành, các phó tổng giám đốc và kế toán trưởng.

– **Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty. Có quyền quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty, xác định các mục tiêu hoạt động và mục tiêu chiến lược trên cơ sở Đại hội đồng cổ đông thông qua. Đề xuất mức chi trả cổ tức hàng năm. Hội đồng quản trị có quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Tổng giám đốc điều hành; các phó tổng giám đốc; kế toán trưởng. Quyết định mức lương và lợi ích khác của những người quản lý đó. Cử người đại diện theo ủy quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp ở công ty khác và các quyền khác theo Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

– **Ban kiểm soát**

Do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong công tác kế toán thống kê và lập báo cáo tài chính, thẩm định báo cáo tài chính hàng năm và 06 tháng.

Các phòng ban và các đơn vị trực thuộc

– **Ban tổng giám đốc** : Gồm có 01 Tổng giám đốc và 03 Phó Tổng giám đốc.

– **Phòng kinh doanh** : Có chức năng lập kế hoạch sản xuất kinh doanh trong toàn công ty, xây dựng các định mức kinh tế kỹ thuật trong các dịch vụ, thực hiện các hợp đồng mua bán, tổ chức kinh doanh bán buôn hàng hóa, bán hàng hóa dịch vụ của Công ty, quảng cáo tiếp thị. Cơ cấu gồm 05 nhân sự : 01 trưởng phòng, 01 phó phòng và 03 nhân viên.

– **Phòng kế toán tài vụ** : là phòng chức năng tham mưu tổng hợp về công tác kế toán doanh nghiệp, phân tích tài chính, phân tích các nguyên nhân và nhân tố tích cực, tiêu cực ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, tổ chức quản lý vốn mang lại hiệu quả, xác định nhu cầu vốn nhằm đáp ứng vốn kinh doanh trong từng thời điểm, thực hiện đúng đắn về chế độ tài chính hiện hành. Cơ cấu gồm 6 nhân sự: 01 kế toán trưởng kiêm trưởng phòng, 01 phó phòng và 04 kế toán viên.

- **Phòng tổ chức hành chính** : Là phòng chức năng tham mưu về công tác tổ chức cán bộ và quản lý hành chính, quản trị mạng thông tin nội bộ trong toàn Công ty, theo dõi việc duy trì áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001. Cơ cấu gồm 10 nhân sự : 01 trưởng phòng, 01 phó phòng và 08 nhân viên.
  - **Phòng điều hành hướng dẫn**: Là phòng có chức năng tổ chức kinh doanh trong lĩnh vực lữ hành và vận chuyên du lịch, xây dựng tour du lịch để phục vụ các đối tượng khách nội địa nước ngoài, cung cấp các thông tin hình ảnh tư liệu về lịch sử của địa phương cho bộ phận quản trị mạng để giới thiệu trên website của Công ty. Cơ cấu gồm 11 nhân sự: 01 trưởng phòng và 10 hướng dẫn viên.
  - **Các đơn vị kinh doanh trực thuộc**: (xem chi tiết ở Mục 7.2 phần IV)
    - ✓ Khách sạn Thăng lợi
    - ✓ Khách sạn Cao Nguyên
    - ✓ Khách sạn Thành Công
    - ✓ Công viên nước Đắk Lắk
    - ✓ Khu Du lịch Hồ Lắk.
5. **Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty, danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ và cơ cấu vốn điều lệ tại thời điểm ngày 31/03/2010**
- 5.1 **Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty**

STT	Tên Cổ Đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
1	Tổng Công ty đầu tư và KD vốn Nhà nước	Hoàn Kiếm, TP.Hà Nội	2.686.252	28,9%
2	Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn	23 Lê Lợi, Quận I, TP HCM	4.729.401	50,8%

3	Tổng Công ty Bến Thành	71-79 Đồng Khởi, Quận I, TP HCM	740.856	8,0%
	<b>Tổng cộng</b>		<b>8.156.509</b>	<b>87,64%</b>

**5.2 Cơ cấu vốn điều lệ tại thời điểm ngày 31/03/2010**
**CƠ CẤU VỐN ĐIỀU LỆ TẠI THỜI ĐIỂM NGÀY 31/03/2010**

STT	Cổ đông	Số lượng cổ phần	Giá trị (VNĐ)	Tỷ lệ
1	Cổ đông trong nước	9.307.415	93.074.150.000	100%
	1.1 Tổ chức	8.156.509	81.565.090.000	87,63%
	1.2 Cá nhân	1.150.906	11.509.060.000	12,37%
2	Cổ đông nước ngoài	0	0	0
	2.1 Tổ chức	0	0	0
	2.2 Cá nhân	0	0	0
	Tổng	9.307.415 (*)	93.074.150.000	100%

**6. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch, những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch**

- Không có

**7. Hoạt động kinh doanh**
**7.1 Ngành nghề kinh doanh chính**

- Kinh doanh dịch vụ Khách sạn;
- Kinh doanh nhà hàng ăn uống;
- Kinh doanh du lịch lữ hành, hướng dẫn và vận chuyển khách du lịch;
- Kinh doanh vũ trường, massage, karaoke;
- Kinh doanh hàng hóa công nghệ thực phẩm: Bia, nước giải khát, hàng hóa mỹ nghệ...

- Kinh doanh dịch vụ vui chơi giải trí, công viên nước...

## 7.2 Sản phẩm và dịch vụ chủ yếu

### 7.2.2 Kinh doanh dịch vụ khách sạn

#### Khách sạn Thắng lợi

Tọa lạc tại ngã sáu trung tâm Thành phố, đây là vị trí đắc địa trong lĩnh vực kinh doanh khách sạn tại Buôn Ma Thuột, với mặt tiền nhìn ra ngã sáu trung tâm; mặt bên trái nhìn ra đường Hai Bà Trưng; mặt bên phải nhìn ra đường Phan Chu Trinh. Đây là nơi mà bất kỳ du khách nào đến Buôn Ma Thuột đều có thể trông thấy.

Khách sạn Thắng Lợi là khách sạn đầu tiên được xây dựng tại thành phố này từ năm 1972, đối diện với tượng đài chiến thắng, nơi đã từng chứng kiến các sự kiện lịch sử gắn liền với sự hình thành và phát triển của Tỉnh Đắk Lắk, với diện tích khuôn viên: 2.730 m<sup>2</sup>, xây dựng 4 tầng lầu; với 40 phòng ngủ được trang bị đầy đủ các tiện nghi. Trong đó có 06 phòng loại double, 2 phòng loại twin, 2 phòng loại triple và nhà hàng 300 chỗ ngồi...



*Ngã sáu trung tâm*




*Khách sạn Thắng Lợi*

Nhằm đáp ứng nhu cầu về loại hình khách sạn tiêu chuẩn quốc tế, Công ty đã tiến hành tháo dỡ Khách sạn Thắng Lợi để đầu tư xây dựng mới công trình khách sạn Sài Gòn – Ban Mê tiêu chuẩn quốc tế 4



sao với quy mô 16 tầng cùng với những dịch vụ cao cấp đi kèm nhằm phục vụ nhu cầu của doanh nhân và du khách quốc tế.


 *Khách sạn Cao Nguyên*

Địa chỉ: 65 Phan Chu Trinh – Thành phố Buôn Ma Thuột – Daklak, bên cạnh khu thương mại sầm uất. Khách sạn kinh doanh đầy đủ các loại hình dịch vụ du lịch: nhà hàng ăn uống, tổ chức tiệc cưới, karaoke, vũ trường, massage...

Diện tích khuôn viên: 2.948 m<sup>2</sup>, xây dựng 3 tầng lầu; 34 phòng ngủ được trang bị đầy đủ các tiện nghi. Trong đó có 07 phòng loại standard, 22 phòng loại twin, 2 phòng loại suite, 03 phòng loại triple và nhà hàng 700 chỗ ngồi ...




*Khách sạn Cao Nguyên*

 *Khách sạn Thành Công*



Địa chỉ: 53 Lý Thường Kiệt, Thành phố Buôn Ma Thuột, gần chợ Buôn Ma Thuột. Diện tích 319 m<sup>2</sup>, với 32 phòng đạt tiêu chuẩn, đầy đủ tiện nghi. Trong đó 04 phòng loại standard, 09 phòng loại twin, 09 phòng loại triple, 10 phòng loại double và nhà hàng 200 chỗ ngồi.

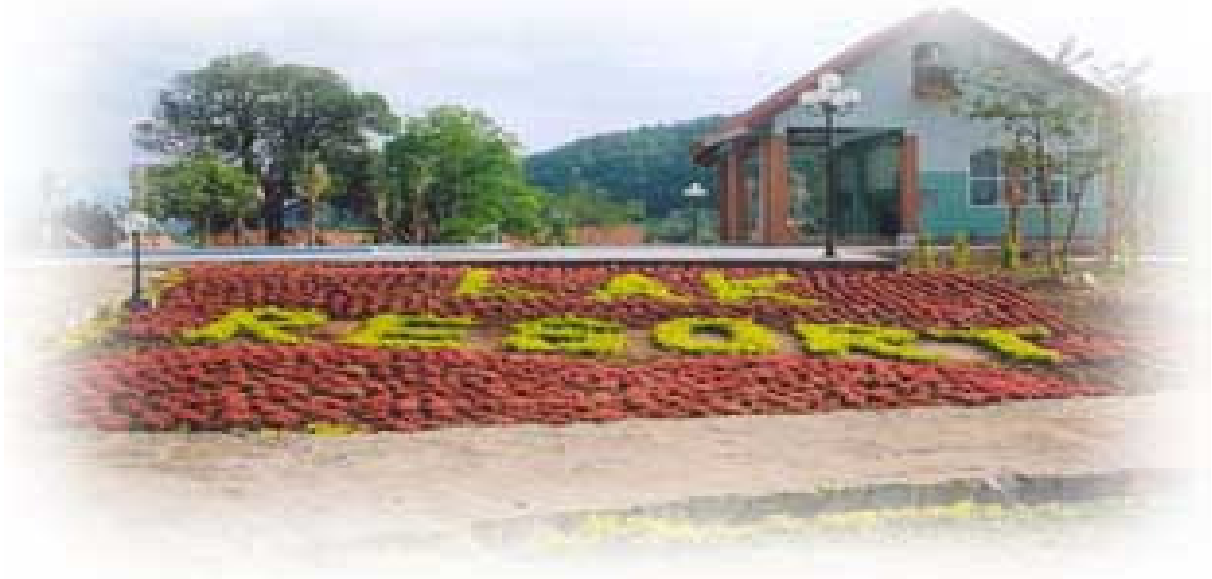
 *Nhà nghỉ Vua Bảo Đại*

Được cựu Hoàng đế Bảo Đại cho xây dựng vào năm 1940 trên đồi Bảo Đại soi bóng xuống hồ Lắk yên bình – đây là hồ nước ngọt lớn nhất Tây Nguyên - hòa mình trong cảnh quan thiên nhiên hùng vĩ, khí hậu trong lành, mát mẻ; nơi ngày xưa cựu hoàng Bảo Đại xây dựng để nghỉ ngơi, săn bắn và ngắm cảnh. Ngày nay được các du khách biết đến với tên gọi Bảo Đại hotel với 01 phòng Vua, 2 phòng giường đơn, 03 phòng 2 giường đơn. Nhà hàng 100 chỗ ngồi phục vụ du khách. Nơi đây là một địa điểm nghỉ dưỡng rất thuận lợi đã khẳng định được vị thế của mình từ vài thập kỷ trước.

### 7.2.3 Kinh doanh dịch vụ khu nghỉ dưỡng

 *Lắk Resort*

Địa chỉ tại khu du lịch Hồ Lắk, Thị trấn Liên Sơn, Huyện Lắk. Diện tích khu resort 12.190 m<sup>2</sup>, xây dựng 16 bungalows gồm 32 phòng đầy đủ tiện nghi, đạt tiêu chuẩn 3 sao, Lắk Resort nằm trên một ngọn đồi thơ mộng, tất cả phòng ngủ đều thiết kế hướng ra mặt hồ Lắk, núi Chư Yang Sin... với sự tĩnh lặng, mênh mông của hồ Lắk - diện tích mặt hồ trên 500ha, là hồ tự nhiên rộng nhất Việt Nam và cảnh vật xung quanh tạo cho du khách không khí nghỉ dưỡng thực sự nơi đây. Ngoài ra, Lắk Resort còn có hồ bơi để du khách thư giãn, nhà hàng có sức chứa 300 chỗ, dịch vụ Internet ADSL, mini Bar, cà phê nổi tiếng vùng Buôn Ma Thuột...



Lắk resort là một nơi nghỉ dưỡng đặc trưng với những nét văn hóa mang đậm bản sắc của người dân tộc vùng cao nguyên huyền bí. Du khách sẽ đủng đỉnh cuỡi voi thưởng ngoạn buôn làng, đi xe đạp địa hình thăm buôn làng hay đi Đăk phơi tắm suối đá, tham gia phiêu lưu khám phá núi rừng, chèo thuyền độc mộc, câu cá trên hồ Lắk thơ mộng; tham quan làng dệt thổ cẩm... tới đến bên ánh lửa bập bùng du khách thưởng thức cơm Lam, rượu cần, cá song hầm cạn trong muối, các món ăn truyền thống đậm đà bản sắc của cư dân bản địa...lắc lư theo điệu múa pông tua truyền thống của cô sơn nữ M' nông trong tiếng cồng chiêng vang dội núi rừng... Tất cả tạo nên một cảm giác hoang sơ bình bĩnh chỉ có được ở cao nguyên...

#### **7.2.4 Kinh doanh dịch vụ vui chơi giải trí**

##### Công viên nước

Nằm tại Phường Tân An - Thành phố Buôn Ma Thuột, Công viên nước Đăk Lắk là nơi có nhiều trò chơi nhất hiện nay tại khu vực miền Trung Tây Nguyên. Công viên có hệ thống thác trượt nước với nhiều trò chơi cảm giác mạnh, dòng sông lười bao toàn bộ khuôn viên dài 487m, khu vui chơi thiếu nhi, hồ tạo sóng... Với đội ngũ nhân viên cứu hộ được đào tạo chuyên nghiệp, quý khách đến với công viên nước đều được bảo hiểm tối đa. Công viên nước luôn có những chương trình ưu đãi đặc biệt dành cho những đoàn khách có số lượng đông. Đặc biệt vào những ngày lễ lớn đều có chương trình giảm

giá, ưu đãi cho các công ty, đơn vị, trường học... Đầu tháng 11/2007, dự án nhà hàng 700 chỗ ngồi đã hoàn thành và được đưa vào khai thác, bước đầu hoạt động khá hiệu quả.



### 7.3 Cơ cấu doanh thu, lợi nhuận qua các năm

#### CƠ CẤU DOANH THU CHỦ YẾU QUA CÁC NĂM

(ĐVT: 1,000 đồng)

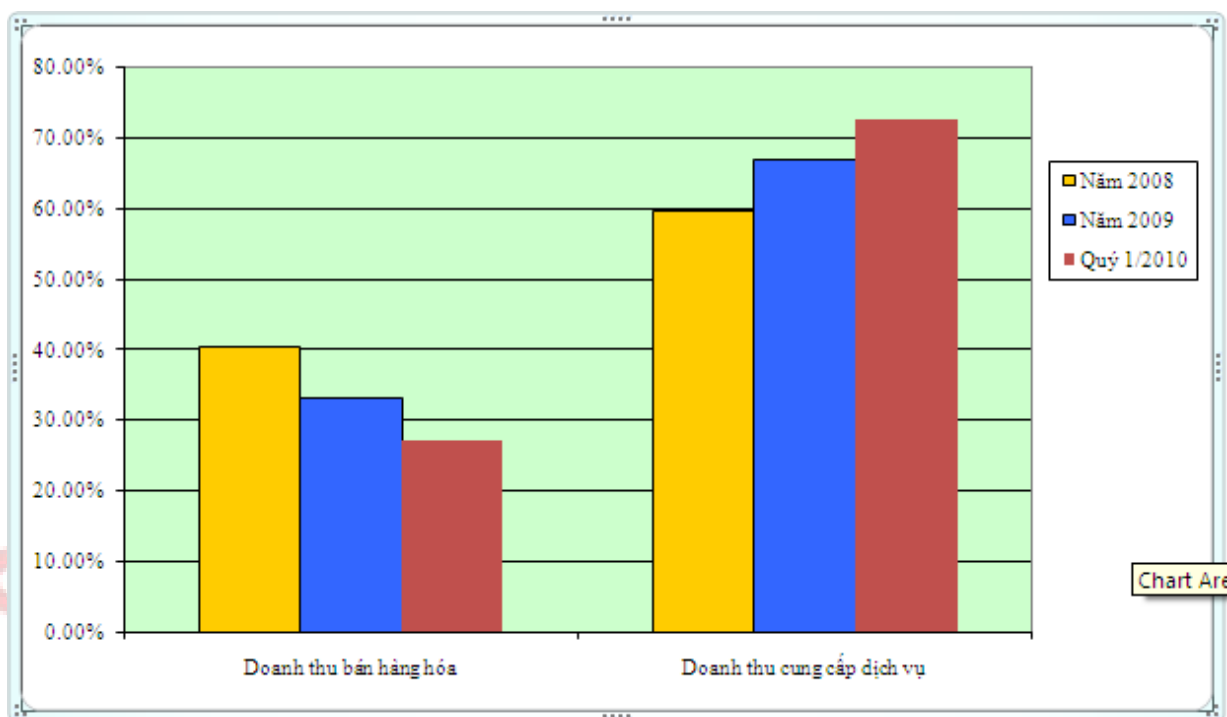
STT	Khoản mục	Năm 2008		Năm 2009		Quý 1/2010	
		Doanh thu	Tỷ lệ	Doanh thu	Tỷ lệ	Doanh thu	Tỷ lệ
1.	Doanh thu bán hàng hóa	20,420,568	40.4%	16,968,789	33.2%	3,942,473	27.21%
2.	Doanh thu cung cấp dịch vụ	30,137,300	59.6%	34,189,490	66.8%	10,545,212	72.79%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>50,557,868</b>	<b>100%</b>	<b>51,158,279</b>	<b>100%</b>	<b>14,487,685</b>	<b>100.00%</b>

(Nguồn: Báo cáo kiểm toán năm 2008, 2009 và BCTC Quý 1/2010 của Công ty)

Với lợi thế hiện đang quản lý và khai thác hệ thống nhà hàng, khách sạn và khu vui chơi giải trí,... Công ty từng bước cơ cấu lại hoạt động kinh doanh của mình theo hướng: giảm tỷ trọng bán buôn

hàng hóa đồng thời gia tăng tỷ trọng đóng góp doanh thu từ các dịch vụ Kinh doanh ăn uống, du lịch lữ hành và kinh doanh dịch vụ khách sạn.

### BIỂU ĐỒ SỰ THAY ĐỔI CƠ CẤU DOANH THU QUA CÁC NĂM

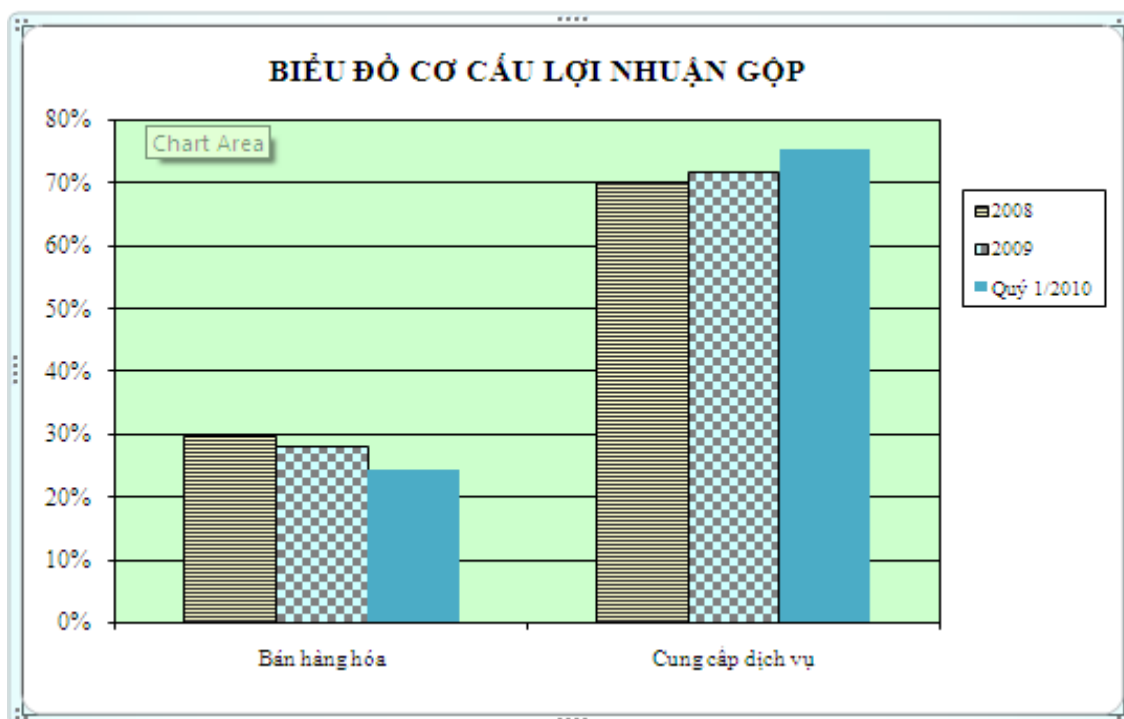


### CƠ CẤU LÃI GỘP QUA CÁC NĂM

ĐVT: 1,000 đồng

STT	Khoản mục	Năm 2008		Năm 2009		Quý 1/2010	
		Lãi gộp	Tỷ lệ	Lãi gộp	Tỷ lệ	Lãi gộp	Tỷ lệ
1.	Bán hàng hóa	1,489,910	30%	1,538,394	28%	538,198	25%
2.	Cung cấp dịch vụ	3,505,111	70%	3,907,696	72%	1,655,703	75%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>4,995,021</b>	<b>100%</b>	<b>5,446,090</b>	<b>100%</b>	<b>2,193,901</b>	<b>100%</b>

(Nguồn: Báo cáo kiểm toán năm 2008, 2009 và BCTC Quý 1/2010 của Công ty)



#### 7.4 Nguyên vật liệu, hàng hóa

Hàng hoá Công ty chủ yếu là Bia, rượu và nước giải khát. Hiện tại, không như những năm trước chất lượng Bia Sài Gòn ngày càng giảm, chưa đáp ứng được thị hiếu khách hàng, xu hướng khách hàng chỉ sử dụng bia Sài Gòn đỏ. Thêm vào đó đại lý cấp I được mở tràn lan không có sự kiểm soát, hơn nữa chính sách bán hàng của Công ty bia không tốt. Đây là lĩnh vực kinh doanh không còn hiệu quả như các năm trước. Công ty cũng có chủ trương khai thác để phục vụ đám cưới và bán lẻ trong các nhà hàng – khách sạn là chính.

Trong tình hình lạm phát hiện tại, giá cả nguyên vật liệu các loại đều có xu hướng gia tăng, điều này có ảnh hưởng ít nhiều đến doanh thu của Công ty trong năm và thời gian sắp tới. Để đảm bảo doanh thu và chất lượng dịch vụ, Công ty đã chủ động tìm nguồn nguyên vật liệu có chất lượng tương đương với chi phí hợp lý, đồng thời tăng cường chất lượng các hoạt động dịch vụ nhằm thu hút được lượng khách du lịch theo kế hoạch kinh doanh của Công ty.

#### 7.5 Chi phí

**Tỷ trọng Chi phí so với Doanh thu thuần**
*(ĐVT: 1,000 đồng)*

STT	Khoản mục	Năm 2008		Năm 2009		Quý 1/2010	
		Giá trị	% Doanh thu	Giá trị	% Doanh thu	Giá trị	% Doanh thu
1	<b>Doanh thu thuần</b>	<b>50,557,868</b>	<b>100%</b>	<b>51,158,279</b>	<b>100%</b>	<b>14,487,685</b>	<b>100%</b>
2	Giá vốn hàng bán	45,562,847	90.12%	45,712,189	89.35%	12,293,784	84.86%
3	Chi phí bán hàng	969,895	1.92%	1,032,437	2.02%	314704	2.17%
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	2,383,416	4.71%	3,179,051	6.21%	845583	5.84%
5	Chi phí tài chính	815,795	1.61%	756,954	1.48%	222850	1.54%
	<b>Tổng cộng chi phí</b>	<b>49,731,953</b>	<b>98.37%</b>	<b>50,680,631</b>	<b>99.07%</b>	<b>13,676,921</b>	<b>94.40%</b>

*(Nguồn: Báo cáo kiểm toán năm 2008, 2009 và BCTC Quý 1/2010 của Công ty)*

Tỷ trọng Chi phí/Doanh thu thuần của Công ty ở mức trên 94%, đây là tỷ lệ khá cao, một phần nguyên nhân là do năm 2008, 2009 giá cả các mặt hàng leo thang do đối mặt với lạm phát và khủng hoảng kinh tế toàn cầu, tuy nhiên đó cũng là đặc thù của ngành du lịch nói chung. Trong thời gian tới, Công ty sẽ áp dụng quy trình quản lý chất lượng và kiểm soát chi phí theo từng bộ phận nhằm giảm thiểu chi phí, đồng thời định hướng đẩy mạnh tỷ trọng doanh thu dịch vụ trong tổng doanh thu, vốn có tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu cao, nhằm gia tăng tổng lợi nhuận cho toàn Công ty.

**7.6 Trình độ quản lý chất lượng dịch vụ**

Hiện nay Công ty đã hoàn thành và áp dụng các tiêu chuẩn quản lý theo hệ thống quản lý chất lượng quốc tế ISO 9001: 2000. Đây là một bước đi chiến lược dài hạn của Công ty nhằm tăng cường năng lực cạnh tranh của Công ty trong thời gian tới, khi tiềm năng du lịch của Đắk Lắk ngày càng được khách du lịch và các nhà đầu tư quan tâm.

Bên cạnh đó, Công ty luôn đề cao mục tiêu triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và thất thoát bảo toàn nhằm mục tiêu phát triển vốn cổ đông một cách bền vững.

### 7.7 Hoạt động marketing

Hoạt động marketing do Phòng điều hành và hướng dẫn du lịch đảm trách thông qua các hoạt động quảng bá, giới thiệu và cung cấp các thông tin hình ảnh tư liệu về lịch sử của địa phương, văn hóa đặc thù, các chương trình du lịch lữ hành, mạo hiểm theo tour ...

Công ty cũng đã hoàn thiện trang thông tin điện tử của Công ty, đưa Công ty đến gần khách hàng hơn và đáp ứng nhu cầu đặt chỗ qua mạng.

### 7.8 Các Hợp đồng lớn đã và đang thực hiện

#### CÁC HỢP ĐỒNG LỚN ĐÃ VÀ ĐANG THỰC HIỆN

STT	Nội dung	Đối tác	Thời gian thực hiện	Giá trị Hợp đồng
1	Phục vụ khách du lịch	Saigon Tourist	Năm 2010	Theo từng Tour thực tế
2	Phục vụ khách du lịch	Công ty Du lịch Việt Nam tại TPHCM	Năm 2010	NT
3	Phục vụ khách du lịch	CTY TNHH DLTM Tân Đông Dương	Năm 2010	NT
4	Phục vụ khách du lịch	TRAVEL INDOCHINA	Năm 2010	NT
5	Phục vụ khách du lịch	Công ty TNHH Lữ hành Hương Giang Hà Nội	Năm 2010	NT
6	Phục vụ khách du lịch	DIETHELM TRAVEL VN	Năm 2010	NT
7	Phục vụ khách du lịch	Công ty CP vận chuyển Saigontourist	Năm 2010	NT
8	Phục vụ khách du lịch	Công ty du lịch Kon Tum	Năm 2010	NT
9	Phục vụ khách du lịch	Công ty TNHH du lịch Á Đông	Năm 2010	NT
10	Phục vụ khách du lịch	Công ty liên doanh du lịch EXOTISSMO – CESAIS	Năm 2010	NT
11	Phục vụ khách du lịch	Hanoi Tourist	Năm 2010	NT
12	Phục vụ khách du lịch	Công ty TNHH du lịch không gian Việt – VIETSPACE	Năm 2010	NT

(Nguồn: Công ty Cổ phần Du lịch Đắk Lắk)

### 8. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty



**8.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong các năm 2008, 2009 và Quý 1/2010:**

*DVT: 1,000 VND)*

STT	Chỉ tiêu	Năm 2008	Năm 2009	Quý 1/2010
1	Tổng tài sản	62,457,549	98,455,439	105,653,169
2	Doanh thu thuần	50,557,868	51,158,279	14,487,685
3	Lợi nhuận gộp	5,090,501	5,563,710	2,233,146
4	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	1,428,079	1,635,969	1,222,183
5	Lợi nhuận khác	35,276	3,613	9,266
6	Lợi nhuận trước thuế	1,463,355	1,639,582	1,231,449
7	Lợi nhuận sau thuế	1,283,416	1,376,001	925,533
8	Tỷ lệ cổ tức	2.5%	2.0%	-
9	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	332	241	-

*(Nguồn: Báo cáo kiểm toán năm 2008, 2009 và BCTC Quý 1/2010 của Công ty)*

**8.2 Các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty**

Trong năm 2009, Ban lãnh đạo và nhân viên Công ty đã nỗ lực rất nhiều trong việc hoàn thiện hơn hệ thống quản lý, mở rộng thị trường tiêu thụ, tìm kiếm thêm các đối tác và khách hàng mới. Trước những biến động và thay đổi trong toàn bộ nền kinh tế xã hội trong nước cũng như thế giới, Công ty đã tận dụng tối đa những thuận lợi trong quá trình hoạt động kinh doanh, nhưng đồng thời cũng đối phó với những khó khăn thách thức trước mắt. Những thuận lợi và khó khăn có thể ghi nhận như sau:

 **Thuận lợi**

Nền kinh tế Việt Nam trong những năm vừa qua đã có những bước phát triển vượt bậc, đây chính là những thành quả thu được sau quá trình mở cửa và hội nhập. Những tháng cuối năm 2009 được ghi nhận với những thành công của chính phủ Việt Nam trong việc quản lý và kích cầu nền kinh tế đưa nền kinh tế của đất nước thoát khỏi hung hoảng kinh tế tài chính toàn cầu, ổn định nền kinh tế, từ đó tạo đà cho sự phát triển bền vững cho các năm kế tiếp. Mặt khác, trong thời điểm khuyến khích tiết

kiệm để thúc đẩy đầu tư cho nền kinh tế, việc Công ty mạnh dạn đầu tư xây mới Khách sạn Sài Gòn – Ban Mê là một bước đi chiến lược, đón đầu nhu cầu dịch vụ rất lớn của nền kinh tế trong những năm tiếp theo, khi nền kinh tế đã đi vào phát triển ổn định và tăng trưởng bền vững.

Thu nhập chủ yếu của dân cư địa phương nhờ vào cây cà phê, cao su, ca cao... nên trong tình hình giá cả có chiều hướng thuận lợi sẽ tạo nên sức mua hàng hóa và dịch vụ rất lớn. Bên cạnh đó, Công ty cũng có một số khách hàng truyền thống cộng với việc tích cực khai thác khách hàng mới nên hoạt động kinh doanh rất ổn định. Ngoài ra, tiềm năng du lịch của tỉnh Đắk Lắk ngày càng được khách du lịch trong và ngoài nước chọn là điểm dừng chân, điều này sẽ tiếp tục là nhân tố chính làm tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận của Công ty.

Tình hình nội bộ của Công ty rất ổn định, có sự đoàn kết nhất trí cao. Ban lãnh đạo Công ty là những người có kinh nghiệm trong ngành dịch vụ du lịch, có tầm nhìn chiến lược và tâm huyết cho sự phát triển không ngừng của Công ty. Đặc biệt, sau khi cổ phần hóa, Công ty đã có những bước cải thiện và tăng trưởng vượt bậc trong hoạt động kinh doanh, cụ thể như công suất khai thác phòng bình quân của các khách sạn luôn ổn định ở mức cao (công suất khai thác của Khách sạn Thăng Lợi đạt 70%, Khách sạn Cao Nguyên đạt 70%, Khách sạn Thành Công đạt 65%); công viên nước đã có được doanh thu ổn định, đã hoàn vốn vay. Nhà hàng tiệc cưới 700 chỗ ngồi đã hoàn thành và đang khai thác khá hiệu quả từ tháng 11/2007... Những điều này thể hiện tầm nhìn đúng đắn của lãnh đạo và sự đoàn kết nhất trí cao của cán bộ nhân viên để thực hiện mục tiêu phát triển của toàn Công ty.

#### *Khó khăn*

Nền kinh tế trong năm 2009 chịu ảnh hưởng mạnh bởi những biến động của kinh tế, bất ổn chính trị của thế giới. Đồng thời, sức ép từ việc quản lý và điều tiết vĩ mô để đưa nền kinh tế đất nước thoát khỏi khủng hoảng trong một thời gian dài đã phần nào làm suy giảm nhu cầu về tiêu dùng của đại bộ phận dân chúng, trong đó có nhu cầu về du lịch, do đó làm suy giảm doanh thu của ngành nói chung và Công ty nói riêng.

Doanh thu năm 2009 thấp một mặt do nguồn cung ứng Bia Sài Gòn từ các đối tác đã ký hợp đồng không đáp ứng kịp thời nhu cầu kinh doanh, mặt khác cơ sở vật chất của các khách sạn cũng đang dần xuống cấp nên luôn bị cạnh tranh bởi các doanh nghiệp cùng ngành, nhờ ra đời sau nên đúc kết được những kinh nghiệm và có cơ sở vật chất tốt hơn. Một nhân tố quan trọng khác là nguồn doanh thu

quan trọng từ kinh doanh Khách sạn Thăng Lợi giảm mạnh do Công ty đã thực hiện tháo dỡ Khách sạn để xây dựng mới khách sạn Sài Gòn – Ban Mê (dự kiến hoàn thành vào tháng 03 năm 2011).

Mặt khác, nguồn vốn đầu tư xây dựng còn hạn chế nên cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của du khách :

- Công viên nước có khuôn viên rộng, đang hoạt động hiệu quả. Tuy nhiên Công ty chỉ mới khai thác được các dịch vụ vui chơi, giải trí dưới nước dành cho trẻ em; cần đẩy nhanh tốc độ xây dựng cơ sở hạ tầng cung cấp các dịch vụ giải trí, thư giãn cho phụ huynh và các đối tượng bên ngoài như karaoke, massage, ...
- Khu du lịch Lăk resort được du khách trong và ngoài nước đánh giá cao nhưng số lượng phòng lưu trú còn hạn chế, chưa đáp ứng được nhu cầu của các cơ quan, tổ chức hoặc các tour du lịch đông người. Mô hình du lịch homestay – Du khách sinh hoạt chung như một thành viên trong gia đình cùng với bà con dân tộc – cần được khai thác quảng bá rộng rãi hơn.

Nắm bắt được những khó khăn và thách thức trên, Ban lãnh đạo Công ty đã và đang thực hiện công tác đổi mới trang thiết bị, cải thiện chất lượng dịch vụ cung cấp nhằm tăng cường năng lực cạnh tranh, thu hút khách du lịch cả trong nước và quốc tế.

## **9. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành**

### **9.1 Vị thế của Công ty trong ngành**

Với bề dày trên 20 năm hoạt động, chuyên kinh doanh nhà hàng, khách sạn và dịch vụ du lịch, thêm vào đó đội ngũ nhân viên giàu kinh nghiệm, phục vụ tận tình, chất lượng dịch vụ được quản lý theo tiêu chuẩn ISO 9001:2000 và không ngừng được đổi mới, phát triển hoàn thiện các sản phẩm dịch vụ để đáp ứng yêu cầu của khách hàng. Daklak tourist là một thương hiệu có uy tín đối với du khách tại địa phương, trong và ngoài nước.

Công ty cổ phần Du lịch Đăk Lăk được đánh giá thuộc một trong những Công ty hàng đầu của tỉnh về quy mô, uy tín, thương hiệu và thị phần chiếm khoảng 70% thị trường của tỉnh, đồng thời Công ty luôn nhận được nhiều sự quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ của Lãnh đạo UBND Tỉnh, Sở Du lịch và các ngành chức năng. Cùng với sự hội nhập và phát triển hiện Công ty đã và đang đầu tư mở rộng thêm mạng

lưới nhà hàng, khách sạn nhằm hiện đại hóa trang thiết bị đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của du khách.

## 9.2 Triển vọng phát triển của ngành

### *Triển vọng phát triển ngành du lịch Việt Nam*

Du lịch là ngành tạo ra nhiều việc làm thứ hai, sau nông nghiệp, ở các nước đang phát triển, trong đó có Việt Nam. Thống kê của ngành du lịch cho thấy, số lượng khách du lịch đến Việt Nam liên tục tăng cao những năm vừa qua, năm 2007 có khoảng 4 triệu lượt khách đến Việt Nam, riêng 8 tháng đầu năm 2008 đã ước đạt 3.009.153 lượt khách, tăng 6,9% so với cùng kỳ 2007. Với lợi thế về tính ổn định chính trị xã hội cao, cùng với những điều kiện tự nhiên thuận lợi, những tài sản văn hóa, lịch sử và nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú, bao gồm các di sản thế giới đã được UNESCO công nhận như Vịnh Hạ Long, Huế, Hội An, Mỹ Sơn và Phong Nha, cũng như vô số các hòn đảo, bãi biển, hang động và các sinh hoạt văn hóa đặc sắc của đồng bào dân tộc thiểu số, Việt Nam ngày càng được bạn bè trong nước và quốc tế đánh giá cao và dần trở thành điểm đến lý tưởng trong các chuyến du lịch.

### *Triển vọng phát triển ngành du lịch của Tây Nguyên nói chung và tỉnh Đắk Lắk nói riêng*

Tây Nguyên được đánh giá là vùng đất lý tưởng để làm du lịch vì có điều kiện thuận lợi để tạo nên những sản phẩm đặc trưng, riêng biệt, hấp dẫn du khách. Đây là nơi có nhiều thắng cảnh và khu hệ động thực vật phong phú, nhiều tiểu vùng có khí hậu ôn hoà mát mẻ thích hợp với loại hình du lịch nghỉ dưỡng và du lịch hội nghị. Tây Nguyên còn là nơi có tiềm năng du lịch văn hoá với một hệ thống các buôn, bon, làng, plei cổ truyền của đồng bào dân tộc thiểu số - nơi còn giữ được những đặc điểm cấu trúc sinh hoạt, ngành nghề thủ công truyền thống và hàng chục lễ hội đặc sắc có ở hầu hết các dân tộc bản địa mà du khách muốn tìm hiểu, khám phá. Nhiều di tích lịch sử, văn hoá mà xét về tính độc đáo, tính đa dạng cũng như mức độ nổi tiếng đều có giá trị và sức thu hút lớn... Nơi đây hội đủ những yếu tố mà bất cứ du khách nào cũng ao ước một lần đến thăm.

Nắm bắt được tiềm năng và lợi thế, trong những năm qua, ngành Du lịch, chính quyền địa phương 5 tỉnh Tây Nguyên và các nhà doanh nghiệp, những người làm du lịch đã có nhiều nỗ lực trong xây dựng cơ sở hạ tầng, hình thành và phát triển nhiều loại hình du lịch góp phần rất quan trọng vào sự phát triển chung của nền kinh tế - xã hội toàn khu vực. Các doanh nghiệp và địa phương đã đẩy mạnh việc quảng bá, phát triển; xây dựng nhiều hình ảnh đẹp đẽ về những tuyến du lịch gắn liền với các

vùng tự nhiên còn nguyên sơ và các buôn làng dân tộc thiểu số chưa có sự pha trộn, còn đậm đặc bản sắc Tây Nguyên. Đặc biệt, các địa danh như Đà Lạt, Buôn Đôn (Đắk Lắk)... đã trở thành những điểm đến nổi tiếng có thương hiệu trong nước và quốc tế.

**Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng theo giá thực tế phân theo địa phương**

(ĐVT: tỷ đồng)

	1995	1996	1997	1998	1999	2000	2001	2002	2003	2004	2005	2006	Sơ bộ 2007
Tây Nguyên	2,259.6	3,639.3	4,344.9	5,271.2	6,466.5	7,599.0	8,006.0	9,254.0	10,543.6	12,926.8	17,398.2	21,681.1	27,806.7
Kon Tum	152.4	177.5	268.6	335.5	393.5	425.6	523.0	601.0	710.1	845.5	1,019.2	1,252.4	1,537.8
Gia Lai	831.5	912.6	1,107.8	1,197.1	1,358.0	1,682.1	1,802.0	2,143.0	2,376.1	2,981.4	3,733.4	4,661.5	6,079.8
Đắk Lắk	325.9	1,512.5	1,886.3	2,480.5	3,249.8	3,321.0	3,500.0	3,850.0	3,872.0	4,483.9	5,321.9	6,712.5	8,394.8
Đắk Nông									565.0	681.4	1,348.0	1,798.5	2,301.2
Lâm Đồng	949.8	1,036.6	1,082.1	1,258.1	1,465.2	2,170.3	2,181.0	2,660.0	3,020.4	3,934.6	5,975.7	7,256.1	9,493.1

(Nguồn: Tổng cục thống kê)

Đối với Đắk Lắk nói riêng, đây là tỉnh nằm giữa cao nguyên Nam Trung Bộ, luôn được xem là thủ phủ của Tây Nguyên với các trục đường giao thông quan trọng nối liền với nhiều tỉnh, thành phố như: Từ Buôn Ma Thuột, đi dọc quốc lộ 14 theo hướng Nam đến Dak Nông, Bình Phước, Bình Dương và TP Hồ Chí Minh; theo hướng Bắc đến Gia lai, Kon Tum, Đà Nẵng; Quốc lộ 26 nối Buôn Ma Thuột - Tp Nha Trang theo hướng Đông; Quốc lộ 27 nối Buôn Ma Thuột - Đà Lạt và một số tuyến đường khác nối liền với vùng Đông Bắc Campuchia. Ngoài ra, Đắk Lắk còn có cảng hàng không nối với Thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Đà Nẵng và Thủ Đô Hà Nội.

Cùng với các điều kiện thuận lợi về đất, rừng, tài nguyên khoáng sản, khí hậu rất thuận lợi để phát triển các loại cây công nghiệp xuất khẩu có giá trị cao như cà phê, cao su, hồ tiêu, ca cao... được sự ưu đãi của thiên nhiên, Đắk Lắk đang sở hữu những ngọn thác hùng vĩ như Dray Sáp, Krông Kma, Trinh Nữ, Bảy Nhánh... những hồ nước bình yên và thơ mộng diện tích từ 200 đến 600 héc-ta như: Hồ Lắk, Hồ Buôn Trí ..., các khu rừng nguyên sinh: vườn quốc gia Yok Đôn, khu lâm viên Ea Kao, đến thăm Buôn Đôn với nghề săn bắt và thuần dưỡng voi. Du khách còn có thể đi thăm khu di tích văn hóa lịch sử: tháp Chăm, biệt điện cựu hoàng Bảo Đại bên hồ Lắk yên bình, nhà đày Buôn Ma Thuột... Mặt khác, nét độc đáo của Đắk Lắk chính là sự phong phú, đa dạng của phong tục tập quán và sinh hoạt

văn hóa. Ở nơi đây không chỉ có các di sản văn hoá đồ sộ của các dân tộc bản địa như Ê đê, M' nong với những áng sử thi lớn như trường ca Đam San, Đam Bri, Xinh Nhã, Cây nêu thần...mà còn lưu giữ được những ngành nghề truyền thống như điêu khắc, tạc tượng nhà mồ, dệt thổ cẩm; còn bảo tồn được các sinh hoạt văn hoá độc đáo, nhất là các lễ hội của đồng bào dân tộc thiểu số như: Lễ hội mừng vụ mùa được tổ chức từ cuối tháng 12 hàng năm, Hội đua voi thường được tổ chức vào những ngày lễ lớn, Lễ hội cồng chiêng Tây Nguyên, Hội đua voi, Hội đâm trâu... tất cả đã được sưu tập hoàn chỉnh phục vụ đời sống văn hoá của đồng bào cùng với những di sản văn hoá vật thể quý giá như đàn đá, cồng chiêng...

Một điều rất đặc biệt là: nếu lấy thành phố Buôn Ma Thuật làm trung tâm thì hầu hết các di tích, danh thắng của Đắk Lắk ở trong bán kính không quá 50 km, giao thông rất thuận tiện cho hoạt động du lịch. Đắk Lắk cũng là một trong số địa phương có các chỉ số tiêu thụ hàng hóa và sử dụng dịch vụ cao nhất khu vực Tây Nguyên, đây chính là động lực mạnh mẽ thúc đẩy ngành du lịch của tỉnh phát triển hơn nữa trong tương lai.

Để du lịch Đắk Lắk ngày càng phát triển tương xứng với tiềm năng và thế mạnh sẵn có, Ủy ban Nhân dân Tỉnh Đắk Lắk đã phê duyệt quy hoạch tổng thể du lịch Đắk Lắk đến năm 2010 và quy hoạch chi tiết các khu du lịch: Khu du lịch hồ Lắk, Khu du lịch hồ Ea Kao, Khu du lịch Buôn Đôn, và Khu vui chơi giải trí ở trung tâm Thành Phố.

Tỉnh cũng đã ban hành chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư vào lĩnh vực dịch vụ du lịch với những điều kiện và cơ chế thông thoáng, nhằm không ngừng thu hút nguồn lực của các nhà đầu tư trong nước và quốc tế; nhanh chóng phát triển ngành du lịch của tỉnh Đắk Lắk lên một tầm cao mới.

### **9.3 Định hướng phát triển của Công ty**

Nhận thức được tiềm năng và triển vọng phát triển của ngành du lịch Việt Nam nói chung và tỉnh Đắk Lắk nói riêng, Công ty đã đề ra và đang trong quá trình thực hiện những định hướng then chốt nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty, từ đó gia tăng doanh thu và lợi nhuận, tối đa hóa lợi ích cho cổ đông Công ty.

Trước hết, Công ty đã thực hiện cải tiến và nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2000. Công ty cũng rất quan tâm việc tu bổ, sửa chữa và

nâng cấp các khách sạn, khu du lịch, nhà hàng, ... nhằm cung cấp cho khách hàng những dịch vụ cao nhất.

Chính sách quy hoạch tổng thể về du lịch của tỉnh tập trung ở các khu du lịch có tiềm năng về phát triển du lịch, trong đó có địa điểm Khu du lịch Lắc và khu vui chơi trung tâm thành phố Đăk Lăk. Đây cũng là những địa điểm kinh doanh chính của Công ty với các chi nhánh đang hoạt động hiệu quả như Khu du lịch Lắc resort, Công viên nước, Khách sạn Cao Nguyên, và Khách sạn Sài Gòn – Ban Mê khi đi vào hoạt động sẽ rất phù hợp với định hướng và quy hoạch của tỉnh, đáp ứng tốt cho nhu cầu khách du lịch về chất lượng dịch vụ ngày càng gắt gao, từ đó tạo tiền đề cho sự tăng trưởng bền vững của Công ty.

## 10. Chính sách đối với người lao động

### 10.1 Số lượng lao động và cơ cấu lao động trong Công ty

Tổng số lao động tại Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2009 là 287 người, trong đó:

#### Chia theo trình độ học vấn:

- Lao động có trình độ đại học, cao đẳng: 44 người
- Lao động có trình độ trung cấp: 48 người
- Lao động có trình độ sơ cấp: 163 người
- Lao động phổ thông: 32 người

#### Chia theo tính chất lao động:

- Thường xuyên: 233 người
- Thời vụ: 54 người

### 10.2 Chính sách tuyển dụng, đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

*Tuyển dụng:* mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có kinh nghiệm và trình độ cao, đáp ứng được yêu cầu công việc. Công ty thường xuyên quan tâm tuyển dụng, sắp xếp, bố trí và kiện toàn đội ngũ cán bộ phù hợp với năng lực chuyên môn đáp ứng với yêu cầu kinh doanh.

*Đào tạo:* Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Công ty kết hợp chặt chẽ vấn đề đào tạo và phát triển nhân viên, luôn tạo điều kiện cho nhân viên tham gia các khoá huấn luyện nội bộ và bên ngoài để nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, học tập những kỹ năng mới cần thiết cho nhân viên để phát triển năng lực công tác nhằm đáp ứng nhu cầu công việc hiện tại cũng như trong tương lai. Công ty thường xuyên tổ chức cho cán bộ quản lý theo học các lớp đào tạo ngắn hoặc dài hạn theo yêu cầu của công tác tổ chức quản lý, kinh doanh và đài thọ 100% chi phí học tập cũng như chế độ lương trong thời gian học tập.

*Chính sách lương, thưởng, phúc lợi:*

– *Chính sách lương:* Công ty xây dựng quy chế về quản lý và phân phối tiền lương áp dụng thống nhất trong toàn Công ty.

Tùy thuộc vào đặc điểm của từng đơn vị mà công ty giao đơn giá tiền lương và đưa ra các phương án trả lương khác nhau như: Lương cố định theo chức danh có trách nhiệm, lương kinh doanh với mục tiêu thu hút nhân tài, khuyến khích người tài, không ngừng nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả lao động.

Công ty thực hiện việc chi trả lương cho nhân viên dựa vào cấp công việc của nhân viên theo năng lực, chức vụ, thang bảng lương của nhà nước và điều kiện kinh doanh. Hàng năm tiến hành đánh giá và thực hiện chế độ nâng lương cho cán bộ công nhân viên. Bên cạnh đó, Công ty cũng dành sự quan tâm thường xuyên đến thu nhập, đời sống của cán bộ công nhân viên.

– *Chính sách thưởng:* Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, Công ty có chính sách thưởng dựa trên nguyên tắc gắn với kết quả và hiệu quả lao động đạt được. Tổ chức đánh giá và bình bầu 6 tháng/lần để đánh giá kết quả lao động của nhân viên. Việc xét thưởng sẽ thực hiện vào cuối năm căn cứ vào thành tích của cá nhân hoặc tập thể trong thực hiện công việc, đồng thời xét thưởng đột xuất cho cá nhân và tập thể có sáng kiến trong cải



tiền phương pháp làm việc, có thành tích chống tiêu cực, chống lãng phí. Cuối năm, toàn thể Cán bộ Công nhân viên của Công ty đều được hưởng lương tháng thứ 13.

– *Phúc lợi:* hàng năm Công ty tổ chức khám sức khoẻ định kỳ cho toàn bộ người lao động, tổ chức đi nghỉ mát, du lịch, duy trì thường xuyên phong trào thể dục thể thao rèn luyện sức khỏe cho người lao động.

## 11. Chính sách cổ tức

Công ty sẽ chi trả cổ tức cho các cổ đông khi Công ty kinh doanh có lãi và đã hoàn thành các nghĩa vụ đối với Nhà nước, trích lập các quỹ theo quy định của pháp luật. Tỷ lệ cổ tức của cổ phần phổ thông sẽ được Đại hội đồng Cổ đông quyết định dựa trên cơ sở đề xuất của Hội đồng Quản trị, với căn cứ là kết quả hoạt động kinh doanh của năm hoạt động và phương án hoạt động kinh doanh của các năm tới. Hội đồng quản trị có thể thanh toán cổ tức giữa kỳ nếu xét thấy việc chi trả này phù hợp với khả năng sinh lợi của Công ty. Năm 2006 tỷ lệ là 10.7%, 2007 tỷ lệ là 8.4% (do năm 2007 Công ty đã thực hiện huy động vốn từ cổ đông để triển khai một số các dự án đầu tư nhưng chưa thu được lợi nhuận kịp thời trong năm). Riêng năm 2008, tỷ lệ cổ tức dự kiến được ĐHCĐ thông qua là 4,6%/năm, nhưng theo kết quả kinh doanh thực tế trong năm (dựa vào Báo cáo tài chính năm 2008 do Công ty lập) thì tỷ lệ cổ tức chia cho năm 2008 là 2,5%/năm. Tỷ lệ này ít hơn so với kế hoạch ban đầu, nguyên nhân do Công ty tiếp tục việc huy động vốn từ cổ đông để triển khai các dự án đầu tư, đặc biệt là dự án Khách sạn Sài Gòn – Ban Mê, trong khi doanh thu chính từ khách sạn Thắng Lợi đã không còn, và các dự án đã hoàn thành nhưng cần thêm thời gian để có thể phát huy hiệu quả. Tương tự, trong năm 2009, Công ty sẽ chi trả cổ tức ở mức thấp 2.0%/năm, vì các dự án còn trong đang trong giai đoạn đầu tư. Sang năm 2010, các dự án vẫn chưa được khai thác và doanh thu thì lợi nhuận tương ứng dự kiến sẽ không có tăng hơn so với năm 2009, dự kiến Công ty sẽ chia cổ tức cho cổ đông với tỷ lệ là 1,83%/năm.

## 12. Tình hình tài chính

### 12.1 Các chỉ tiêu cơ bản

 *Trích khấu hao Tài sản cố định*

Khấu hao tài sản cố định được tính trừ vào nguyên giá theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian hữu dụng dự tính của tài sản, tỉ lệ khấu hao phù hợp với Quyết định 206/2003/QĐ-BTC ngày 12/12/2003. Thời gian khấu hao bình quân ước tính theo nhóm tài sản như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc            5-50 năm
- Máy móc thiết bị                    5-20 năm

– Phương tiện vận tải            3-10 năm

– Cây lâu năm                    10 năm

 *Mức lương bình quân*

Năm 2009 đạt khoảng 2.382.000 đồng/người/tháng.

 *Thanh toán các khoản nợ đến hạn*

Công ty luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ.

 *Các khoản phải nộp theo luật định*

Công ty luôn luôn thực hiện nghiêm túc, thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản thuế VAT, thuế thu nhập doanh nghiệp và các khoản thuế khác theo các quy định của Nhà nước.


 *Trích lập các quỹ*

Công ty thực hiện trích lập các quỹ theo đúng yêu cầu của Luật doanh nghiệp và phù hợp với Điều lệ Công ty. Số dư các quỹ như sau:

(ĐVT: Đồng)

Các quỹ	31/12/2008	31/12/2009	31/03/2010
Quỹ đầu tư phát triển	55,317,000	85,317,000	85,317,000
Quỹ dự phòng tài chính	352,428,631	406,143,423	406,143,423
Quỹ khen thưởng phúc lợi	15,775,908	(13,513,547)	(13,513,547)
<b>Tổng cộng</b>	<b>423,521,539</b>	<b>477,946,876</b>	<b>477,946,876</b>


(Nguồn: Báo cáo kiểm toán năm 2008, 2009 và BCTC Quý 1/2010 của Công ty)

 *Tổng dư nợ vay*

ĐVT: 1,000 VNĐ

Chỉ tiêu	31/12/2008	31/12/2009	31/03/2010
Vay ngắn hạn	6,345,461	5,800,000	5,350,000
Vay dài hạn	3,600,000	1,800,000	1,800,000
<b>Tổng cộng</b>	<b>9,945,461</b>	<b>7,600,000</b>	<b>7,150,000</b>

(Nguồn: Báo cáo kiểm toán năm 2008, 2009 và BCTC Quý 1/2010 của Công ty)

 **Tình hình công nợ**

ĐVT: 1000 đồng

Chỉ tiêu	31/12/2008	31/12/2009	31/03/2010
<b>Nợ phải thu</b>	<b>2,363,606</b>	<b>11,083,694</b>	<b>23,149,301</b>
Phải thu khách hàng	875,190	901,745	1522035
Trả trước cho người bán	1,233,673	9,723,172	21474993
Các khoản phải thu khác	254,743	458,777	152273
<b>Nợ phải trả</b>	<b>12,089,190</b>	<b>5,097,841</b>	<b>2,582,540</b>
Phải trả cho người bán	5,123,236	2,667,595	1024107
Người mua trả tiền trước	630,369	292,355	83110
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	30,408	525,118	651080
Phải trả người lao động	477,209	1,042,374	263959
Chi phí phải trả	72,000	-	-
Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	5,534,708	494,839	484724
Các khoản phải trả dài hạn khác	221,260	75,560	75560

(Nguồn: Báo cáo kiểm toán năm 2008, 2009 và BCTC Quý 1/2010 của Công ty)

**12.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2008	Năm 2009
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+ Thanh toán ngắn hạn:			
TSLĐ/Nợ ngắn hạn	lần	0.50	3.60
+ Thanh toán nhanh:			
(TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	lần	0.47	3.53
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Tổng nợ/Tổng tài sản	%	35.30	12.93
+ Tổng nợ/Vốn chủ sở hữu	%	54.58	14.85
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			

	Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	lần	65.71	66.08
+	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	lần	0.81	0.52
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>				
+	Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	2.53	2.68
+	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	3.18	1.60
+	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	2.05	1.40
+	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	2.82	3.19

(Nguồn: Báo cáo kiểm toán năm 2008, 2009 và BCTC Quý 1/2010 của Công ty)

### 13. Hội đồng quản trị, Ban Giám Đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng

#### 13.1 Danh sách Thành viên Hội đồng quản trị

##### a. Ông LÊ NGỌC CƠ

- Giới tính: Nam
- Số CMND: 022449075 Ngày cấp: 10/07/2000 Nơi cấp: Công an Thành Phố Hồ Chí Minh.
- Ngày tháng năm sinh: 30/10/1959
- Nơi sinh: Tiền Giang
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Tiền Giang
- Địa chỉ thường trú: 422/1 Hồ Văn Huê 2 - Phường 9- Quận Phú Nhuận- Tp. Hồ Chí Minh
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 0838291731
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư thương nghiệp công nghệ và tổ chức ăn uống công cộng.
- Quá trình công tác:
  - Từ tháng 02 năm 1985 đến tháng 03 năm 1993 cán bộ phòng tổ chức cán bộ Công ty Du lịch thành phố Hồ Chí Minh.
  - Từ tháng 03 năm 1993 đến tháng 02 năm 2004 Phó trưởng phòng tổ chức cán bộ Công ty Du lịch thành phố Hồ Chí Minh nay là Tổng công ty Du lịch Sài Gòn.

- Từ tháng 02 năm 2004 đến tháng 03 năm 2006 Trưởng phòng tổ chức cán bộ Tổng công ty Du lịch Sài Gòn.
  - Từ tháng 04 năm 2006 đến tháng 02 năm 2007 Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn.
  - Từ tháng 03 năm 2007 đến nay Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Du lịch Sài Gòn - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Du lịch Đăklăk.
- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.
  - Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
    - Phó tổng giám đốc Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn;
    - Chủ tịch Hội đồng quản trị khách sạn Sài Gòn.
  - Số cổ phần nắm giữ: 4.729.401 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ: 50,81% trên vốn điều lệ
- Trong đó:*
- Sở hữu cá nhân: Không
  - Đại diện sở hữu: 4.729.401 cổ phần (Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn cử đại diện)
- Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không
  - Các khoản nợ đối với Công ty: Không
  - Hành vi vi phạm pháp luật: Không
  - Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không
- b. Ông LÊ TRUNG CHÂU**
- Giới tính: Nam
  - Số CMND: 240214783 Ngày cấp: 29/09/2004 Nơi cấp: Công an tỉnh Daklak
  - Ngày tháng năm sinh: 02/01/1954
  - Nơi sinh: Thừa Thiên Huế
  - Quốc tịch: Việt Nam
  - Dân tộc: Kinh
  - Quê quán: Thừa Thiên Huế
  - Địa chỉ thường trú: Số 52 đường Đào Tấn, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Daklak.

- Số điện thoại liên lạc: (0500) 3854828
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học kinh tế
- Quá trình công tác:
  - Từ tháng 10 năm 1977 đến tháng 12 năm 1981: làm kế toán Công ty ăn uống thực phẩm Daklak.
  - Từ tháng 01 năm 1982 đến tháng 01 năm 1984: làm kế toán Công ty nông sản thực phẩm Daklak.
  - Từ tháng 02 năm 1984 đến tháng 10 năm 1988: cán bộ kế toán Sở thương nghiệp Daklak.
  - Từ tháng 11 năm 1988 đến tháng 11 năm 1990: Phó phòng kế toán Sở thương nghiệp Daklak.
  - Từ tháng 11 năm 1990 đến tháng 02 năm 1993: Kế toán trưởng Sở thương nghiệp Daklak.
  - Từ tháng 03 năm 1993 đến tháng 07 năm 1994: Phó giám đốc Sở thương mại và du lịch Daklak.
  - Từ tháng 08 năm 1994 đến tháng 12 năm 2005: Giám đốc Công ty Du lịch Daklak.
  - Từ tháng 01 năm 2005 đến tháng 02 năm 2007: Chủ tịch HĐQT - Giám đốc Công ty cổ phần Du lịch Daklak.
  - Từ tháng 03 năm 2007 đến nay: Phó chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Du lịch Daklak.
- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Tổng giám đốc - Phó chủ tịch HĐQT
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Thành viên HĐQT Công ty cổ phần kiến trúc Đô Thị Mới.
- Số cổ phần nắm giữ: 2.757.578 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 29,63% trên vốn điều lệ.
  - Trong đó:
    - Sở hữu cá nhân: 71.326 cổ phần
    - Đại diện sở hữu: 2.686.252 cổ phần (Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước cử đại diện)
- Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không
- c. Ông TRẦN HỒNG TÂM
- Giới tính: Nam
- Số CMND: 020058364 Ngày cấp: 19/04/1999 Nơi cấp: Công an Hồ Chí Minh
- Ngày tháng năm sinh: 20/08/1953
- Nơi sinh: Thừa Thiên Huế
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Thừa Thiên Huế
- Địa chỉ thường trú: 187 Điện Biên Phủ- Phường Đa Kao- Quận I- TP. Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: (08)38230081
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân chính trị
- Quá trình công tác:
  - Từ tháng 05 năm 1975 đến tháng 06 năm 1976 Cán bộ Ban trường học Quận đoàn 2.
  - Từ tháng 07 năm 1976 đến tháng 12 năm 1977 Bí thư đoàn phường 24- Quận I.
  - Từ tháng 01 năm 1978 đến tháng 12 năm 1981 Ủy viên BCH, Ủy viên thường vụ Quận đoàn I.
  - Từ tháng 01 năm 1982 đến tháng 12 năm 1983 Phó chủ tịch thường trực Ủy ban bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em Quận I thuộc Ủy ban nhân dân Quận I.
  - Từ tháng 01 năm 1984 đến tháng 01 năm 1990 Phó trưởng phòng Phòng văn hoá thông tin Quận I.
  - Từ tháng 02 năm 1990 đến tháng 04 năm 2000 Giám đốc Công ty Văn hoá tổng hợp Quận I thuộc Ủy ban nhân dân Quận I.
  - Từ tháng 05 năm 2000 đến tháng 04 năm 2003 Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bến Thành.
  - Từ tháng 05 năm 2003 đến tháng 09 năm 2004 Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bến Thành
  - Từ tháng 10 năm 2004 đến tháng 03 năm 2006 Thành viên Hội đồng quản trị - Tổng giám đốc Tổng Công ty Bến Thành.

- Từ tháng 04 năm 2006 đến tháng 02 năm 2007 Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng Công ty Bến Thành.
- Từ tháng 03 năm 2007 đến nay Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng Công ty Bến Thành - Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Du lịch Đắk Lắk.
- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
  - Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng Bến Thành
  - Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Du lịch khách sạn Sài Gòn- Mũi Né.
- Số cổ phần nắm giữ: 771.023 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ: 8,28% trên vốn điều lệ.  
*Trong đó:*
  - Sở hữu cá nhân: 30.167 cổ phần
  - Đại diện sở hữu: 740.856 cổ phần (Tổng Công ty Du lịch Bến Thành cử đại diện)
- Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không
- d. Ông VÕ VĂN CHÂU**
  - Giới tính: Nam
  - Số CMND: 020588185 Ngày cấp: 10/02/2006 Nơi cấp: Công an Hồ Chí Minh
  - Ngày tháng năm sinh: 11/12/1953
  - Nơi sinh: Vĩnh Long
  - Quốc tịch: Việt Nam
  - Dân tộc: Kinh
  - Quê quán: Vĩnh Long
  - Địa chỉ thường trú: 18/4 Thích Quảng Đức - Phường 5- Quận Phú Nhuận- Thành phố Hồ Chí Minh.
  - Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: (08)38220966
  - Trình độ văn hoá: 12/12



- Trình độ chuyên môn: Tài chính- Ngân hàng
  - Quá trình công tác:
    - Từ năm 1979 đến năm 1986 Giảng viên Trường Đại học kinh tế TP. Hồ Chí Minh - Khoa Ngân Hàng.
    - Từ 1986 đến năm 1992 Cán bộ Sở Lao động Thương Binh & Xã Hội- thành phố Hồ Chí Minh.
    - Từ năm 1993 đến 2002 Giám đốc Ngân hàng Á châu- Chi nhánh ĐăkLăk.
    - Từ năm 2002 đến tháng 03 năm 2007 Tổng giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần Phương Đông.
    - Từ tháng 03 năm 2007 đến nay Tổng giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Phương Đông - Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Du lịch ĐăkLăk.
  - Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty.
  - Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
    - Tổng giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần Phương Đông
    - Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bảo hiểm Viễn Đông.
  - Số cổ phần nắm giữ: 87.672 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ: 0,94% trên vốn điều lệ.  
*Trong đó:*
    - Sở hữu cá nhân: 87.672 cổ phần
    - Đại diện sở hữu: Không
  - Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không
  - Các khoản nợ đối với Công ty: Không
  - Hành vi vi phạm pháp luật: Không
  - Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không
- e. Ông TRẦN DUY KHƯƠNG AN**
- Giới tính: Nam
  - Số CMND: 240604364 Ngày cấp: 01/10/1997 Nơi cấp: Công an Daklak
  - Ngày tháng năm sinh: 01/10/1958
  - Nơi sinh: Thành Phố Huế

- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Thừa Thiên Huế
- Địa chỉ thường trú: Số 82 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường Thống Nhất, Thành Phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Daklak.
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: (0500)3852108
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học Ngoại ngữ (Tiếng pháp)
- Quá trình công tác:
  - Từ tháng 10 năm 1980 đến tháng 03 năm 1993 Giáo viên ngoại ngữ trường cấp III Buôn Ma Thuột.
  - Từ tháng 04 năm 1993 đến tháng 04 năm 1995 Phó phòng Hướng dẫn Du lịch Công ty Du lịch Daklak.
  - Từ tháng 05 năm 1995 đến tháng 04 năm 1998 Phó phòng Hướng dẫn kiêm phó GD chi nhánh Du lịch Daklak tại TP HCM thuộc Công ty du lịch Daklak.
  - Từ tháng 05 năm 1998 đến tháng 11 năm 2001 Trưởng phòng hướng dẫn Du lịch kiêm GD chi nhánh Du lịch Daklak tại TP HCM thuộc Công ty du lịch Daklak.
  - Từ tháng 12 năm 2001 đến tháng 12 năm 2004 Trưởng phòng Hướng dẫn du lịch Công ty du lịch Daklak.
  - Từ tháng 01 năm 2005 đến nay Thành viên HĐQT- Trưởng phòng Hướng dẫn du lịch Công ty cổ phần du lịch Daklak.
- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Thành viên HĐQT- Trưởng phòng Hướng dẫn du lịch Công ty cổ phần du lịch Daklak.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ: 38.856 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0,42% trên vốn điều lệ.
  - Trong đó:*
    - Sở hữu cá nhân: 38.856 cổ phần
    - Đại diện sở hữu: Không
- Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không
- f. Ông NGUYỄN DANH NGỌC**
- Giới tính: Nam
- Số CMND: 170349482 Ngày cấp: 13/05/1978 Nơi cấp: Công an tỉnh Thanh Hoá
- Ngày tháng năm sinh: 18/06/1962
- Nơi sinh: Thanh Hoá
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Thanh Hoá
- Địa chỉ thường trú: Số 09 đường Trần Cao Vân, Phường Tân Lợi, Thành Phố Buôn Ma Thuột, Tỉnh Daklak
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: (0500) 3509763
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học
- Quá trình công tác:
  - Từ tháng 03 năm 1979 đến tháng 05 năm 1983: Bộ đội Quân khu II - Lai Châu.
  - Từ tháng 06 năm 1983 đến tháng 08 năm 1984: xuất ngũ về địa phương.
  - Từ tháng 09 năm 1984 đến tháng 08 năm 1988: Sinh viên trường Đại học thương nghiệp Hà Nội.
  - Từ tháng 03 năm 1989 đến tháng 04 năm 1991: Nhân viên kế toán Công ty du lịch Daklak.
  - Từ tháng 05 năm 1991 đến tháng 12 năm năm 1991: Phó kế toán trưởng Công ty Du lịch Daklak.
  - Từ tháng 01 năm 1992 đến tháng 12 năm 2005: Kế toán trưởng Công ty du lịch Daklak.
  - Từ tháng 01 năm 2005 đến tháng 05 năm 2005: Phó chủ tịch HĐQT - Kế toán trưởng Công ty cổ phần du lịch Daklak.
  - Từ tháng 06 năm 2005 đến tháng 02 năm 2007: Phó chủ tịch HĐQT - Phó giám đốc Công ty cổ phần du lịch Daklak.

- Từ tháng 03 năm 2007 đến nay: Thành viên HĐQT - Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần du lịch Daklak.
- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Thành viên HĐQT - Phó tổng giám đốc
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
  - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần khách sạn Tây Nguyên
  - Thành viên HĐQT Công ty CP Khách sạn Hai Bà Trưng.
- Số cổ phần nắm giữ: 40.583 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0,44% trên vốn điều lệ.  
*Trong đó:*
  - Sở hữu cá nhân: 40.583 cổ phần
  - Đại diện sở hữu: Không
- Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: 7.864 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không
- g. Bà NGUYỄN THỊ SÁU**
- Giới tính: Nữ
- Số CMND: 240635046 Ngày cấp: 22/07/1998 Nơi cấp: Công an Daklak
- Ngày tháng năm sinh: 20/10/1969
- Nơi sinh: Nghệ An
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Nghệ An
- Địa chỉ thường trú: Số 134 đường Lê Thánh Tông, Phường Tân Lợi, Thành Phố Buon Ma Thuot, tỉnh Daklak
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: (0500) 3853921
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học kinh tế
- Quá trình công tác:

- Từ năm 1990 đến tháng 12 năm 1993 làm kế toán tổng hợp Công ty du lịch Daklak.
  - Từ tháng 01 năm 1994 đến tháng 12 năm 2004 Phó kế toán trưởng Công ty Du lịch Daklak.
  - Từ tháng 01 năm 2005 đến tháng 05 năm 2005 Thành viên HĐQT - Phó kế toán trưởng Công ty cổ phần du lịch Daklak.
  - Từ tháng 06 năm 2005 đến nay Thành viên HĐQT - Kế toán trưởng Công ty cổ phần du lịch Daklak.
- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị - Kế toán trưởng
  - Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Trưởng ban kiểm soát Công ty cổ phần khách sạn Tây Nguyên
  - Số cổ phần nắm giữ: 27.453 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0,29% trên vốn điều lệ.

*Trong đó:*

- Sở hữu cá nhân: 27.453 cổ phần
  - Đại diện sở hữu: Không
- Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: 3.500 cổ phần
  - Các khoản nợ đối với Công ty: Không
  - Hành vi vi phạm pháp luật: Không
  - Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không

### **13.2 Danh sách Thành viên Ban Tổng Giám Đốc**

**h. Ông LÊ TRUNG CHÂU**

(Xem chi tiết đã trình bày ở phần trên)

**i. Ông NGUYỄN DANH NGỌC**

(Xem chi tiết đã trình bày ở phần trên)

**j. Ông ĐỖ MINH TUẤN**

- Giới tính: Nam
- Số CMND: 240023005 Ngày cấp: 17/03/1978 Nơi cấp: Công an Daklak
- Ngày tháng năm sinh: 07/04/1961

- 
- Nơi sinh: Bắc Ninh
  - Quốc tịch: Việt Nam
  - Dân tộc: Kinh
  - Quê quán: Bình Định
  - Địa chỉ thường trú: Số 97 đường Hai Bà Trưng, Phường Thắng Lợi, Thành Phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Daklak.
  - Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: (0500) 3858784
  - Trình độ văn hoá: 12/12
  - Trình độ chuyên môn: Đại học
  - Quá trình công tác:
    - Từ năm 1983 đến năm 1985: Giáo viên cấp III - Buôn Ma Thuột
    - Từ năm 1985 đến năm 1987: Bộ đội
    - Từ năm 1987 đến tháng 03 năm 1989: làm việc tại Công ty du lịch Daklak.
    - Từ tháng 04 năm 1989 đến tháng 04 năm 1996: trưởng phòng hướng dẫn du lịch Công ty du lịch Daklak.
    - Từ tháng 05 năm 1996 đến tháng 12 năm 2005: Phó giám đốc Công ty du lịch Daklak.
    - Từ tháng 01 năm 2005 đến tháng 02 năm 2007: Phó giám đốc Công ty cổ phần du lịch Daklak.
    - Từ tháng 03 năm 2007 đến nay: Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần du lịch Daklak.
  - Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Phó tổng giám đốc
  - Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần khách sạn Tây Nguyên.
  - Số cổ phần nắm giữ: 3.864 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0,04% trên vốn điều lệ.

*Trong đó:*

    - Sở hữu cá nhân: 3.864 cổ phần
    - Đại diện sở hữu: Không
  - Những người liên quan nắm giữ cổ phiếu: Không
  - Các khoản nợ đối với Công ty: Không
  - Hành vi vi phạm pháp luật: Không
-

- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không
  - k. Ông VÕ NGUYỄN NGUYỄN**
  - Giới tính: Nam
  - Số CMND: 022697768 Ngày cấp: 16/11/2000 Nơi cấp: Công an TPHCM
  - Ngày tháng năm sinh: 02/11/1973
  - Nơi sinh: Phú Yên
  - Quốc tịch: Việt Nam
  - Dân tộc: Kinh
  - Quê quán: Phú Yên
  - Địa chỉ thường trú: Số 460 đường Nguyễn Kiệm, Phường 3, Quận Phú Nhuận Thành Phố Hồ Chí Minh.
  - Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: (0500)3842116
  - Trình độ văn hoá: 12/12
  - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng
  - Quá trình công tác:
    - Từ năm 1997 đến năm 2000: làm việc tại Công ty tư vấn xây dựng Maunsell.
    - Từ năm 2000 đến năm 2004: làm việc tại Công ty tư vấn xây dựng Meinhardt.
    - Từ năm 2004 đến tháng 03 năm 2007: làm việc tại Phòng đầu tư Tổng Công ty du lịch Sài Gòn.
    - Từ ngày 15 tháng 03 năm 2007 đến nay: Phó tổng giám đốc Công ty Cổ phần du lịch Daklak.
  - Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Phó tổng giám đốc
  - Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
  - Số cổ phần nắm giữ: Không
  - Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không
  - Các khoản nợ đối với Công ty: Không
  - Hành vi vi phạm pháp luật: Không
  - Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không
-

### 13.3 Danh sách Thành viên Ban Kiểm soát

#### I. Ông NINH VĂN HIỀN

- Giới tính: Nam
- Số CMND: 240422880 Ngày cấp: 27/07/2007 Nơi cấp: Công An Daklak
- Ngày tháng năm sinh: 18/11/1962
- Nơi sinh: Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Nam Định
- Địa chỉ thường trú: Số 25 đường Trần Quang Khải, Phường Thắng Lợi, Thành Phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Daklak
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: (0500) 3852322
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học kinh tế
- Quá trình công tác:
  - Từ tháng 1984 đến tháng 10 năm 1989: thủ kho Công ty Thương mại Thị xã Buôn Ma Thuột.
  - Từ tháng 11 năm 1989 đến tháng 02 năm 1992: Phó phòng TCHC Công ty thương mại TP BMT.
  - Từ tháng 03 năm 1992 đến tháng 01 năm 1994: Phó phòng TCHC Công ty thương mại tỉnh Daklak.
  - Từ tháng 02 năm 1994 đến tháng 02 năm 2005: Trưởng phòng TCHC Công ty thương mại tỉnh Daklak.
  - Từ tháng 03 năm 2005 đến tháng 12 năm 2005: Quyền trưởng phòng TCHC Công ty cổ phần Du lịch Daklak.
  - Từ tháng 01 năm 2006 đến tháng 02 năm 2007: Trưởng phòng TCHC Công ty cổ phần Du lịch Daklak.
  - Từ tháng 03 năm 2007 đến nay: Trưởng ban kiểm soát - Trưởng phòng TCHC Công ty cổ phần du lịch Daklak.



- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Trưởng ban kiểm soát - Trưởng phòng tổ chức hành chính
- Chức vụ hiện tại đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ: 27.973 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0,30% trên vốn điều lệ.

*Trong đó:*

- *Sở hữu cá nhân: 27.973 cổ phần*
- *Đại diện sở hữu: Không*
- Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: 22.334 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không

**m. Bà HUỲNH THỊ NGỌC**

- Giới tính: Nữ
- Số CMND: 240293637 Ngày cấp: 08/07/2004 Nơi cấp: Công an tỉnh Daklak
- Ngày tháng năm sinh: 20/10/1968
- Nơi sinh: Buôn Ma Thuột
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Thừa Thiên Huế
- Địa chỉ thường trú: Số 139 đường Lê Quý Đôn, Phường Tân An, Thành Phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Daklak
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: (0500)3853921
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học
- Quá trình công tác:
  - Từ tháng 01 năm 1991 đến tháng 09 năm 1993 Nhân viên kế toán Công ty du lịch Daklak.
  - Từ tháng 10 năm 1993 đến tháng 05 năm 1994 làm kế toán Khách sạn 41-43 Lý Thường Kiệt thuộc Công ty Du lịch Daklak.

- Từ tháng 06 năm 1994 đến tháng 02 năm 2003 làm kế toán Khách sạn Thăng Lợi thuộc Công ty du lịch Daklak.
  - Từ tháng 03 năm 2003 đến tháng 04 năm 2004 Phó giám đốc khách sạn Thành Công thuộc Công ty du lịch Daklak.
  - Từ tháng 05 năm 2004 đến tháng 12 năm 2004 Nhân viên kế toán Công ty cổ phần du lịch Daklak.
  - Từ tháng 01 năm 2005 đến nay Thành viên Ban kiểm soát - Nhân viên kế toán Công ty cổ phần du lịch Daklak.
- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Thành viên Ban kiểm soát - Nhân viên kế toán Công ty cổ phần du lịch Daklak.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ: 12.244 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0,13% trên vốn điều lệ.

*Trong đó:*

- Sở hữu cá nhân: 12.244 cổ phần
  - Đại diện sở hữu: Không
- Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không

**n. Bà NGUYỄN THỊ MƯỜI**

- Giới tính: Nữ
- Số CMND: 240928620 Ngày cấp: 12/02/2004 Nơi cấp: Công an Daklak
- Ngày tháng năm sinh: 10/04/1966
- Nơi sinh: Bình Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Bình Định
- Địa chỉ thường trú: Số 476 đường Phan Chu Trinh, Phường Tân Lợi, Thành Phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Bình Định

- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: (0500)3855958
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học tài chính
- Quá trình công tác:
  - Từ tháng 01 năm 1987 đến tháng 09 năm 1997 làm kế toán tại Khách sạn Thăng Lợi thuộc Công ty du lịch Daklak.
  - Từ tháng 10 năm 1997 đến tháng 03 năm 2004 làm kế toán Khách sạn Cao Nguyên thuộc Công ty Du lịch Daklak.
  - Từ tháng 04 năm 2004 đến tháng 05 năm 2004 làm kế toán Khách sạn Thành Công thuộc Công ty du lịch Daklak.
  - Từ tháng 06 năm 2004 đến tháng 12 năm 2004 Giám đốc khách sạn Thành Công thuộc Công ty du lịch Daklak.
  - Từ tháng 01 năm 2005 đến tháng 05 năm 2005 Giám đốc khách sạn Thành Công thuộc Công ty cổ phần du lịch Daklak.
  - Từ tháng 06 năm 2005 đến nay Thành viên Ban kiểm soát - Phó giám đốc Khách sạn Cao Nguyên thuộc Công ty cổ phần du lịch Daklak.
- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Thành viên Ban kiểm soát - Phó giám đốc Khách sạn Cao Nguyên thuộc Công ty cổ phần du lịch Daklak.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ: 11.877 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0,13% trên vốn điều lệ.

*Trong đó:*

- o *Sở hữu cá nhân:* 11.877 cổ phần
  - o *Đại diện sở hữu:* Không
- Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không
  - Các khoản nợ đối với Công ty: Không
  - Hành vi vi phạm pháp luật: Không
  - Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không

#### 13.4 Kế toán trưởng:

Bà NGUYỄN THỊ SÁU

(Xem chi tiết đã trình bày ở phần trên)

#### 14. Tài sản

Giá trị tài sản tại thời điểm 31/12/2009 và 31/03/2010 như sau:

(Đơn vị tính: 1,000 VND)

Hạng mục	31/12/2009			31/03/2010		
	Nguyên giá	Giá trị còn lại	% Tỷ lệ còn lại	Nguyên giá	Giá trị còn lại	% Tỷ lệ còn lại
<b>TSCĐ hữu hình</b>	<b>52,223,009</b>	<b>36,160,922</b>	<b>69.24</b>	<b>52,621,711</b>	<b>35,901,358</b>	<b>68.23</b>
Nhà cửa, vật kiến trúc	42,530,291	31,173,702	73.30	42,530,291	30,730,219	72.25
Máy móc thiết bị	7,293,747	3,699,973	50.73	7,692,449	3,948,939	51.34
Phương tiện vận tải	1,291,489	623,709	48.29	1,291,489	591,505	45.80
TSCĐ khác	1,107,482	663,538	59.91	1,107,482	630,695	56.95
<b>TSCĐ vô hình</b>	<b>83,279</b>	<b>62,733</b>	<b>75.33</b>	<b>83,279</b>	<b>61,545</b>	<b>73.90</b>
Phần mềm máy tính	83,279	62,733	75.33	83,279	61,545	73.90
<b>Tổng cộng</b>	<b>52,306,288</b>	<b>36,223,655</b>	<b>69.25</b>	<b>52,704,990</b>	<b>35,962,903</b>	<b>68.23</b>

(Nguồn: Báo cáo kiểm toán năm 2008, 2009 và BCTC Quý 1/2010 của Công ty)

#### DANH MỤC BẤT ĐỘNG SẢN CÔNG TY ĐANG QUẢN LÝ

STT	Danh mục	Địa chỉ	Diện tích khuôn viên (m <sup>2</sup> )	Thời hạn thuê (năm)	Thời hạn thuê còn lại (năm)
1	Khách sạn Thăng Lợi	Số 01 Phan Chu Trinh – Tp Buôn Ma Thuột	2,730	50	41
2	Khách sạn Cao Nguyên	65 Phan Chu Trinh - Tp Buôn Ma Thuột	2,948	50	41
3	Khách sạn Thành Công	53 Lý Thường Kiệt - Tp Buôn Ma Thuột	319	50	41
4	Trung tâm vui chơi giải trí Công viên nước	Km 4 - Quốc Lộ 14 - Tp Buôn Ma Thuột	49,320	50	42
5	Khu du lịch hồ Lắk - Lắk Resort	Thị trấn Liên Sơn, Huyện Lắk	12,190	20	12

(Nguồn: Công ty Cổ phần Du lịch Đắk Lắk)

## 15. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2010

### 15.1 Định hướng phát triển

Tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Du lịch Đắk Lắk sẽ được xây dựng trên nền tảng gia tăng lợi nhuận từ những mảng kinh doanh hiện hữu của Công ty, tập trung nguồn lực cho đầu tư xây dựng cơ bản tạo đà cho sự phát triển dài hạn. Cụ thể, bên cạnh việc duy trì và tiếp tục phát triển loại hình kinh doanh dịch vụ khách sạn, nhà hàng, dịch vụ du lịch lữ hành, massage, các dịch vụ giải trí, kinh doanh hàng hóa ... thì Công ty cũng sẽ tập trung vốn để đầu tư xây dựng các công trình theo đúng tiến độ. Dự kiến trong năm 2010 Công ty sẽ tiếp tục công trình xây mới khách sạn Sài Gòn – Ban Mê; hoàn thiện để đưa vào khai thác công trình Nhà dịch vụ tại công viên nước; và tăng cường quảng bá, khai thác công trình nhà hàng 300 chỗ tại khu du lịch hồ Lắk. Do trong thời gian này các dự án mới bắt đầu triển khai xây dựng nên các chỉ tiêu kinh tế sẽ không thể đảm bảo được mức tăng trưởng so với các năm trước. Tuy nhiên, xét về dài hạn, sau khi các công trình của Công ty đã được đưa vào sử dụng sẽ tạo nên sự phát triển mạnh về doanh số và lợi nhuận, đồng thời tạo đà cho sự tăng trưởng bền vững của Công ty.

### 15.2 Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong năm 2010:

DVT: 1,000 VNĐ

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2009	Năm 2010	Tăng/giảm 2010/2009
Vốn điều lệ	83,805,640	93,074,150	11.06%
Doanh thu thuần	51,275,900	54,000,000	5.31%
Lợi nhuận sau thuế	1,376,001	1,942,467	41.17%
Tỷ lệ LN sau thuế/Doanh thu	2.68%	2.50%	-6.84%
Tỷ lệ LN sau thuế/Vốn chủ sở hữu	1.64%	1.45%	-11.69%
Lợi nhuận chia cổ tức	1,165,480	1,700,000	45.86%
Tỷ lệ chia cổ tức	2.00%	1.83%	-8.67%
Thu nhập trên mỗi cổ phần	241	209	-13.40%

(Nguồn: Công ty CP Du lịch Đắk Lắk cung cấp)

### 15.3 Căn cứ đạt kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức

Căn cứ Chiến lược kinh doanh của Công ty đã được điều chỉnh cho phù hợp với tình hình hiện tại. Trong năm 2009, do nhu cầu đầu tư xây dựng cho dự án khách sạn Sài Gòn – Ban Mê, nguồn doanh thu và lợi nhuận tương ứng của Khách sạn Thắng Lợi cũng giảm đi tương ứng, kéo theo sự suy giảm trong kế hoạch doanh thu và lợi nhuận của toàn Công ty. Do đó, Công ty đạt mức doanh thu và lợi nhuận gần bằng năm 2008 nhằm đảm bảo phù hợp với thực tế kinh doanh trong năm của Công ty.

Theo kế hoạch chia cổ tức năm 2008 đã được ĐHĐCĐ thông qua trong cuộc họp thường niên năm 2007, tỷ lệ cổ tức chia cho cổ đông năm 2008 dự kiến là 4,6%/năm. Tuy nhiên, cùng với tình hình khó khăn của kinh tế, kết quả kinh doanh của Công ty năm 2008 không đạt được như kế hoạch đề ra, do đó tỷ lệ cổ tức được chia sẽ được điều chỉnh giảm tương ứng là 2,5%/năm (đây là tỷ lệ được chia theo mức vốn điều lệ tại thời điểm đầu năm 2008).

Sang năm 2009, các công trình vẫn đang trong giai đoạn đầu tư xây dựng nên chưa tạo doanh thu, do vậy tỷ lệ chia cổ tức năm 2009 cũng được đề nghị ở mức thấp 2,0%/năm (đây là tỷ lệ được chia theo mức vốn điều lệ tại thời điểm đầu năm 2009). Tuy nhiên, từ năm 2010, khi các dự án đầu tư vẫn chưa đưa vào khai thác, cho nên hoạt động kinh doanh không có nhiều biến chuyển hơn so với năm 2009 do đó Công ty đã đặt ra kế hoạch chi trả cổ tức thận trọng ở mức 1,83%.

#### 15.4 Các giải pháp thực hiện

- ✓ Hoàn thiện mô hình tổ chức
  - Công ty tiến hành rà soát tình hình sử dụng lao động, tái cấu trúc và hoàn thiện mô hình tổ chức cho phù hợp với năng lực và chuyên môn của từng cán bộ công nhân viên. Thực hiện bộ máy gọn nhẹ và hoạt động hiệu quả.
  - Xem xét, nghiên cứu và áp dụng mô hình công ty mẹ - công ty con nhằm tạo sự độc lập, năng động trong hoạt động kinh doanh của các đơn vị trực thuộc...
- ✓ Các giải pháp về cung cấp dịch vụ và kinh doanh
  - Áp dụng hiệu quả mô hình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 : 2000.
  - Đặc biệt chú ý công tác duy tu bảo dưỡng các công trình và công cụ kinh doanh.
  - Đầu tư vào công nghệ thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng có thể đăng ký khách sạn, đăng ký tour du lịch thông qua trang Web của Công ty.

- Chủ động hơn trong việc kinh doanh, cung cấp các mặt hàng phục vụ khách hàng của nhà hàng, khách sạn, công viên nước, khu nghỉ dưỡng và du khách... Đa dạng hóa các loại hình dịch vụ, xây dựng các chương trình khép kín phục vụ cho mọi đối tượng.
- Tăng cường các hoạt động quảng bá hình ảnh của Công ty và tiềm năng du lịch đến khách hàng. Xây dựng những chương trình du lịch hấp dẫn nhằm thu hút du khách.
- Khai thác và sử dụng một cách hiệu quả lợi thế về cơ sở hạ tầng và hệ thống khách sạn – nhà hàng, resort do Công ty quản lý.
- ✓ *Giải pháp về nhân sự và lao động:*
  - Tăng cường công tác quản lý về mọi mặt, nâng cao trình độ quản lý lao động, thường xuyên bồi dưỡng, đào tạo chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ cho nhân viên khách sạn, nhân viên nhà hàng, hướng dẫn viên...
  - Tuyển dụng chuyên viên cao cấp người nước ngoài tham gia quản lý nhà hàng, điều hành khách sạn và resort đáp ứng yêu cầu về tiêu chuẩn chất lượng khi các Dự án đầu tư đưa vào khai thác làm hài lòng du khách.
  - Đảm bảo đời sống cho cán bộ công nhân viên. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống nội quy và quy định đặc biệt là quy chế lương, thưởng đảm bảo sự công bằng và minh bạch, động viên khuyến khích toàn thể CBCNV tận tâm với công việc, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

**16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch**

- Không có

**17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu chào bán**

Theo nội dung Công văn số 2605/UBND-TM ngày 09/7/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc thu hồi Khách sạn Cao Nguyên, Công ty Cổ phần Du lịch Đắk Lắk phải chuyển giao khách sạn Cao Nguyên thuộc Công ty Cổ phần Du lịch Đắk Lắk quản lý cho Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý sử dụng. Phản hồi về việc này, tại Công văn số 1528/TCT-ĐT ngày 12/9/2008, Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước đã có ý kiến đồng ý với chủ trương chuyển giao, nhưng nhấn mạnh đây là vấn đề do ĐHĐCĐ có quyền quyết định. Ngày 26/9/2008, ĐHĐCĐ đã họp và thông qua một số nội dung, trong đó thông qua nội dung không tán thành việc chuyển giao khách sạn Cao

Nguyên cho Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời ủy quyền cho Hội đồng quản trị trong việc rà soát các vấn đề và thủ tục pháp lý, lập phương án về các vấn đề liên quan đến việc chuyển nhượng Khách sạn Cao Nguyên và các giải pháp nhân sự hiện hữu của Khách sạn Cao Nguyên và trình xin ý kiến cổ đông lần sau. Đồng thời, Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm đề trình các kiến nghị của cổ đông Công ty về việc thu hồi khách sạn Cao Nguyên cho Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét.

Như vậy, đến thời điểm hiện tại, Công ty vẫn có đủ quyền và cơ sở pháp lý để quản lý và sử dụng khách sạn Cao Nguyên, tuy nhiên nếu trong trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu lấy lại phần đất cho Công ty thuê để quản lý và khai thác khách sạn Cao Nguyên ở số 65 Phan Chu Trinh thì điều này có thể ảnh hưởng đáng kể đến doanh thu của toàn Công ty và giá bán cổ phiếu của Công ty.

### **18. Thông tin về việc phát hành cổ phiếu của Công ty**

Căn cứ theo giấy phép số 383/UBCK-GCN của UBCK nhà nước cấp ngày 23/03/2009 chấp thuận cho Công ty thực hiện việc phát hành 5.422.481 cổ phần tăng Vốn điều lệ từ 38.654.820.000 đồng lên 92.879.630.000 đồng. Tính tới thời điểm ngày 31/03/2010 Công ty đã thực hiện phát hành xong đợt tăng vốn này.

## **V. CỔ PHIẾU ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**

**1. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông**

**2. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần**

**3. Tổng số chứng khoán đăng ký giao dịch : 9.307.415 cổ phiếu**

**4. Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của Công ty:**

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu của Công ty Cổ phần Du lịch Đăklăk vào ngày 31/03/2005. Theo Khoản 5 Điều 84 của Luật Doanh nghiệp năm 2005, toàn bộ số cổ phần của cổ đông sáng lập sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 3 năm (từ 31/03/2005 đến 31/03/2008). Như vậy tính đến thời điểm hiện nay (sau 31/03/2008), cổ phiếu của cổ đông sáng lập không bị hạn chế chuyển nhượng.

Căn cứ theo Điều lệ Công ty thì:

- Tại khoản 3.3 điều 16 có quy định cổ phần của cổ đông sở hữu chuyển nhượng có điều kiện:



“Cổ phần thuộc vốn nhà nước bán với giá ưu đãi cho người lao động chỉ được chuyển nhượng sau 3 năm, kể từ khi mua; cổ phần bán với giá ưu đãi theo phương thức trả dần trong vòng mười năm cho người lao động nghèo trong công ty chỉ được chuyển nhượng sau 3 năm và đã trả hết nợ cho Nhà nước”.

Như vậy, Tổng số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng trong trường hợp này là: 28.005 cổ phần

### 5. Phương pháp tính giá:

Phương pháp tính giá trị sổ sách của 01 cổ phần

$$\text{Giá trị sổ sách của một cổ phần} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu – Nguồn kinh phí và các quỹ}}{\text{Số cổ phần đang lưu hành}}$$

Giá trị sổ sách của một cổ phần Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng 3-2 tại thời điểm 31/12/2009 được tính như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2009
1	Nguồn vốn chủ sở hữu	Đồng	85.722.387.286
2	Nguồn kinh phí và các quỹ	Đồng	0
3	Số cổ phiếu đang lưu hành	Cổ phiếu	8.380.564
4	<b>Giá trị sổ sách</b>	<b>Đồng/cổ phiếu</b>	10. 229

(Nguồn: Báo cáo Kiểm toán năm 2009 của Công ty)

### 6. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

- Điều lệ Công ty không giới hạn về tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài đối với cổ phiếu của Công ty.
- Khi Công ty được niêm yết trên thị trường chứng khoán thì theo Quyết định số 55/2009/QĐ-TTg ngày 15/04/2009 của Thủ tướng Chính phủ về tỷ lệ tham gia của bên nước ngoài vào thị trường chứng khoán Việt Nam, tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài giới hạn tối đa là 49% tổng số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty.
- Tại thời điểm 31/12/2009, số lượng cổ phiếu do người nước ngoài nắm giữ là: 0 cổ phiếu, chiếm 0% trên tổng vốn điều lệ.

## 7. Các loại thuế liên quan

### Thuế liên quan đến doanh nghiệp

#### - **Thuế thu nhập doanh nghiệp:**

Công ty có nghĩa vụ nộp Thuế thu nhập doanh nghiệp trong năm 2008 với mức thuế suất 28% trên lợi nhuận thu được. Năm 2009 Công ty nộp thuế với mức thuế suất 25% trên lợi nhuận thu được.

Tuy nhiên, Công ty được miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp khi chuyển đổi từ Doanh nghiệp Nhà nước sang Công ty cổ phần. Thời gian được miễn, giảm như sau:

- Miễn 100% thuế thu nhập doanh nghiệp trong 02 năm đầu (2005, 2006)
- Giảm 50% thuế thu nhập doanh nghiệp trong 02 năm tiếp theo (2007, 2008)

Theo Thông tư số 03/2009/TT-BTC ngày 13/01/2009 hướng dẫn thực hiện giảm, gia hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp áp dụng đối với các doanh nghiệp vừa và nhỏ, Công ty được giảm 30% thuế thu nhập doanh nghiệp trong năm 2009.

Theo thông tư 134/2007/TT-BTC của Bộ Tài chính, đối với hoạt động chính của Công ty thuộc danh mục ngành nghề được ưu đãi đầu tư, do đó công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 20% trên thu nhập chịu thuế trong thời gian 10 năm. Công ty được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 2 năm kể từ năm bắt đầu kinh doanh có lãi và giảm 50% trong 5 năm tiếp theo, năm 2006 là năm đầu tiên công ty hoạt động có lãi.

- **Thuế giá trị gia tăng:** Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ.

Thuế suất cho các hoạt động kinh doanh của Công ty được ghi theo đúng quy định của Bộ Tài chính hướng dẫn.

### Thuế liên quan đến chứng khoán đăng ký giao dịch:

Theo quy định tại Khoản 3.b, Khoản 4.b, Khoản 9 Khoản 10 Điều 3 Luật Thuế thu nhập cá nhân, thu nhập từ cổ tức, chuyển nhượng chứng khoán, nhận thừa kế, quà tặng là chứng khoán thuộc thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân.

- **Đối với thu nhập từ cổ tức**

Theo Quy định Khoản 1 Điều 7 Thông tư 62/2009/TT-BTC ngày 27/03/2009 hướng dẫn sửa đổi Thông tư 84/2008/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân và hướng dẫn thi hành Nghị định 100/2008/NĐ-CP của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số Điều của Luật thuế thu nhập cá nhân: Cá nhân nhận cổ tức bằng cổ phiếu hoặc nhận cổ phiếu thưởng chưa phải nộp thuế thu nhập cá nhân khi nhận cổ phiếu. Khi chuyển nhượng cổ phiếu, cá nhân phải nộp thuế thu nhập cá nhân đối với hoạt động chuyển nhượng chứng khoán và thu nhập từ đầu tư vốn.

Căn cứ xác định số thuế thu nhập cá nhân phải nộp là giá thực tế tại thời điểm chuyển nhượng và thuế suất thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán.

- **Đối với thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán**

Khoản 1 Điều 16 Nghị định 100/2008/NĐ-CP của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số Điều của Luật thuế thu nhập cá nhân, thu nhập tính thuế từ chuyển nhượng chứng khoán bao gồm cả chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu, thu nhập được xác định bằng giá bán chứng khoán trừ (-) giá mua, các chi phí liên quan đến việc chuyển nhượng chứng khoán.

Theo Khoản 2 Điều 17 Nghị định 100, Thuế suất áp dụng là 20% trên tổng thu nhập tính thuế cả năm hoặc 0,1% trên giá chuyển nhượng chứng khoán từng lần.

Đối với nhà đầu tư cá nhân không thường trú tại Việt Nam thì thuế suất áp dụng là 0,1% trên từng lần chuyển nhượng.

- **Đối với thừa kế quà tặng là chứng khoán**

Theo quy định tại Khoản 1.4 Điều 7 Mục II Thông tư 84/2008/TT-BTC, thu nhập để tính thuế chứng khoán là giá trị chứng khoán tại thời điểm chuyển quyền sở hữu. Theo Quy định tại Khoản 2 Điều 7 Thông tư 84/2008/TT-BTC thì thuế suất áp dụng là 10%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp liên quan đến chứng khoán: Theo Quy định tại Điểm 1.2 Phần E Thông tư 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp và hướng dẫn thi hành Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008 quy định chi tiết

một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán của doanh nghiệp là thu nhập có được từ việc chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ số chứng khoán của doanh nghiệp đã tham gia đầu tư chứng khoán cho một hoặc nhiều tổ chức cá nhân khác.

Thu nhập tính thuế từ chuyển nhượng chứng khoán trong kỳ được xác định bằng giá bán chứng khoán trừ (-) giá mua chứng khoán chuyển nhượng, trừ (-) các chi phí liên quan đến việc chuyển nhượng.

Điểm 2.2 Thông tư 130/2008/TT-BTC thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp đối với chuyển nhượng chứng khoán là 25%.



## VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC NIÊM YẾT

### 1. Tổ chức Kiểm toán

#### Công ty TNHH BDO Việt Nam

Trụ sở chính Cao ốc Indochina Park Tower – Lầu 2, 04 Nguyễn Đình Chiểu Q.1, Tp. HCM

Điện thoại (84-8) 622 00 237

Fax (84-8) 622 00 265

### 2. Tổ chức Tư vấn

#### Công ty Cổ phần Chứng khoán Phương Đông (ORS)

Trụ sở chính 194 Nguyễn Công Trứ, P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, Tp. HCM

Điện thoại (84-8) 3914 4290

Fax (84-8) 3914 2295

Website [www.ors.com.vn](http://www.ors.com.vn)

## VII. PHỤ LỤC

- Phụ lục I:** Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
- Phụ lục II:** Điều lệ công ty
- Phụ lục III:** Báo cáo kiểm toán năm 2008, năm 2009.
- Phụ lục IV:** Báo cáo tài chính 3 tháng đầu năm 2010.
- Phụ lục V:** Nghị quyết hội đồng quản trị về việc đăng ký giao dịch chứng khoán của Công ty trên sàn giao dịch UpCoM của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.
- Phụ lục VI:** Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2009
- Phụ lục VII:** Sơ yếu lý lịch thành viên Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc, Ban kiểm soát và Kế toán trưởng.
- Phụ lục VIII:** Danh sách cổ đông bị hạn chế chuyển nhượng
- Phụ lục IX:** Các giấy tờ khác có liên quan

*Tp. Buôn Ma Thuột, ngày .... tháng .... năm 2010*

**CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐĂKLĂK**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

-----  
LÊ NGỌC CƠ

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

-----  
LÊ TRUNG CHÂU

**KẾ TOÁN TRƯỞNG**

**TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**

-----  
NGUYỄN THỊ SÁU

-----  
NINH VĂN HIỀN

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHƯƠNG ĐÔNG**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

-----  
VŨ HỒNG HẠNH